

# THÁNH KINH BÁO

NĂM THỨ MƯỜI HAI

Báo ra hằng tháng

Số 131-132

Janvier, Février 1942

Đức Chúa Jesus phán rằng:  
Khả giữ trung-tin cho đến  
chết, rồi Ta sẽ ban cho người  
mù triệu-thiên của sự sống

(Khải-huyền 2: 10)

**TÒA SOẠN**  
Số 1 Phố Nguyễn-Trãi  
**HANOI**

**GÍA BÁO**  
Mỗi số 0.15 Cả năm 12 số  
**1\$00**

TÒA SOẠN :  
Số 1, Phố Nguyễn-Trãi, Hanoi, Bắc-kỳ

THƠ VÀ TIỀN-BẠC  
xin gửi cho ông Mục-sư Wm. C. Cadman, Quản-lý  
Thánh-Kinh Báo, Hà-nội

LỆ MUA BÁO  
Một năm (12 số) giá 1p00 — Mỗi số 0p15  
Mua báo xin trả tiền trước

---

## MỤC-LỤC

---

|   | Trang |
|---|-------|
| Xã-thuyết . . . . .                         | 1     |
| Lời sống đốn vang :                         |       |
| Cứ bước đi . . . . .                        | 3     |
| Mục-sư TRẦN-VĂN-ĐỀ                          |       |
| Tin-tức Hội-Thánh . . . . .                 | 6     |
| Giải nghĩa Kinh-Thánh :                     |       |
| Lược giải thơ Rô-ma. BÀ H. HOMER-DIXON .    | 8     |
| Thông-công với Con Ngái . . . . .           | 9     |
| ELIZABETH A. WOOD                           |       |
| Nước thiêng đã khát . . . . .               | 10    |
| Lời tiên-tri ứng-nghiệm thế nào ? . . . . . | 12    |
| D. L. MOODY                                 |       |
| Gương thấu hồn-linh :                       |       |
| Bàn tay từ-ái sửa-trị ta . . . . .          | 14    |
| FLORENCE S. STUDEBAKER                      |       |
| Thanh-niên điển-dân :                       |       |
| Các thời-dại. BÀ D. I. JEFFREY . . . . .    | 16    |
| Thời-dại của sự vô-tội . . . . .            | 17    |
| Vun khóm cây xanh :                         |       |
| Áp-ra-ham dâng Y-sắc . . . . .              | 19    |
| BÀ E. F. IRWIN VÀ THẦY PHƯỚC                |       |
| Thật anh nhờ em đấy ! . . . . .             | 20    |
| Vài phút giải-tri . . . . .                 | 21    |
| Từ lòng đến lòng . . . . .                  | 22    |
| Bài học trường Chúa-nhật :                  |       |
| (Tháng Janv.-Fév. 1942). BÀ R. M. JACKSON   | 23    |

# Thánh Kinh Báo

NĂM THỨ 12

JANVIER-FÉVRIER 1942

SỐ 131-132

## TÌNH-THỨC, HẾT LÒNG HẦU VIỆC CHÚA!

**V**UI thay cho tin-đồ được đặc-ân sống trong những ngày kinh-khủng như bây giờ! Giữa cuộc thế-giới chiến-tranh mà nói như thế, ai chẳng lấy làm kỳ-dị! Bão-không-khí dưng như nặng trĩu những buồn-thương, sồn-ngũ, và «ngươi ta thất-kinh mất vía vì việc chung-dữ xảy ra cho thế-gian» (Lu 21: 26).

Vì dầu ta lại nói được lời trên kia? Chúng ta tự-nhiên há chẳng phải «vì sự thử-thách trăm bề buộc phải buồn-bã ít lâu?» Thật có thể. Nhưng, là môn-đồ của Đấng Christ, chúng ta phải khác hẳn người đời, vì tuy ở trong cảnh «buồn-bã» mà vẫn «vui-mừng» (I Phi-e

1: 6), tuy «buồn-rầu mà thường được vui-mừng» (II Cô 6: 10). Sự khác nhau đó do nhiều duyên-cớ.

Nắm lấy những vật muôn đời không rúng-động

**T**RÁI với mọi người, đối với tin-đồ mọi sự không hề bị lay-chuyển. Nhiều kẻ cho cuộc chiến-tranh hiện-thời cướp mất những bửu-vật của họ: bà-con, gia-đình, tài-sản, tự-do và cả đời mạng sống. Nhưng tin-đồ còn có «ơ-nghiệp không hư đi, không ô-uế, không suy-tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em» (I Phi-e 1: 4). Hầy

nhớ rằng đối với kẻ chỉ có những vật xem thấy được, đời-chuyển được, thì các thảm-họa hiện-thời thật đáng kinh-khể. Vì những vật ấy có thể bị tịch-thu, bị bom đốt cháy và phá-hủy, không còn lại chút gì. Song kẻ thuộc về Đấng Christ «chẳng chăm sự thấy

được, nhưng chăm sự không thấy được, vì những sự thấy được chỉ là tạm-thời, mà sự không thấy được là đời đời không cùng vậy» (II Cô 4: 18). Cảnh giàu-sang có thể mất, cuộc đời càng khó-khẩn hơn, mà các vật thiêng-liêng cốt-yếu vẫn nguyên-vẹn và mới thật là đáng kể. Chúng ta bị cảm-đổ mà nao-núng và ngã lòng như Đa-vít đời

### BẢO-CÁO KHẨN-CẤP!

**V**ì cơ hiện-tinh, chúng tôi phải ra hai số Janvier và Février 1942 làm một tập để hết hạn đồng-niên. Xin anh chị em cầu-nguyện cho Thánh-Kinh Báo có thể cứ sống về-vang để hầu việc Chúa và Hội-Thánh.

Anh em có thể giúp-đỡ Thánh-Kinh Báo bất-luận cách nào, xin hãy gắng hết sức mình, xin đừng từ-chối một công-khó nào cả.

Trong cơ a bảo-tổ ngừa-nghiêng, nào ai đó vui lòng gởi tay chèo-chống giúp? Rất tạ ơn lòng!

(Xin xem mặt ngoài bìa)

xưa chẳng? Khá cầu-nguyện như ông rằng: «Xin hãy ban lại cho tôi sự vui-vẻ về sự cứu-rỗi của Chúa!» (Thi 51: 12).

Thực-hành những điều ta đã học-tập

**Đ**OI với tin-đồ, ngày nay là một cơ-hội đặc-biệt. Có lẽ là lần thứ nhất trong đời nhiều anh em phải đem thực-hành những điều mình đã dạy-đỗ hoặc học-biết, song chưa bao giờ nếm-trải. Thí-dụ: Chúng ta đã giảng-luận trôi-chảy về sự «nhịn-nhục trong sự hoạn-nạn» (Rô 12: 12); «chịu khổ như một người linh giỏi của Đức Chúa

Jésus-Christ» (II Ti. 2: 3); «vi Đấng Christ mà chịu khổ» (Phil. 1: 29); «rất vui lòng...đành chịu trong sự yếu-duối, nhuốc-nhơ, túng-ngặt, bất-bớ, khốn-khó» (II Cô 12: 10). Chúng ta từng làm chứng rằng mình «biết chịu nghèo-hèn;» «đã tập hề gặp cảnh-ngộ nào, cũng thỏa lòng ở vậy» (Phil. 4: 11); «chón-hở về mình đã được kể là xứng-đáng chịu nhục vì danh Đức Chúa Jê-sus» (Sứ 5: 41); và «đành cùng dân Đức Chúa Trời chịu hà-hiếp hơn là tạm hưởng sự vui-sướng của tội-lỗi» (Hê. 11: 25). Đó là những sự quyết-định cao-thượng và tin-kính, song nếu ta chẳng sẵn lòng thực-hành trong những ngày khó-khẩn này, thì mấy lời kia chỉ là tiếng kêu lạt-lẻo, trống-rỗng, và ta chỉ là kẻ giả-hình. Nguyên Đức Chúa Trời đừng để đến nỗi thế!

**Hội-Thánh Đông-dương đã đến tuổi trưởng-thành chưa?**

**T**Ử trước đến nay Hội-Thánh Đông-dương vẫn nhờ Mẫu-Hội cung-cấp tất cả hoặc một phần tiền-bạc để giúp-đỡ nhiều vị Mục-sư, Truyền-đạo và chi-phí các khoản khác. Nhưng Mẫu-Hội vẫn cố đuổi theo mục-dịch luyện-tập cho Hội-Thánh bền-xú đạt tới bậc tự-trị tự-lập. Lửa chiến-tranh bùng cháy, Mẫu-Hội tạm không thể giúp-đỡ phần tài-chánh, thì cuộc tiến-hành dễ-dàng, yên-ổn có cơ bị trở-ngại lớn. Làm gì đây? Đã đến lúc tin-đồ Hội-Thánh Đông-dương phải tỏ đức-tin, tình yêu-thương và sự trung-thành với Đấng Christ hơn trước bội phần. Mỗi người chúng ta há sẽ chẳng «dem hết thầy phần mười vào kho, hầu cho có lương-thực trong nhà Ta (để giúp-đỡ các tội-tố Đức Chúa Trời trong Hội-Thánh), và... thử Ta,... xem Ta có mở các cửa sổ trên trời cho các người, đổ phước xuống cho các người đến nỗi không chỗ chứa chằng» (Mal. 3: 10). Có thể Hội-Thánh này mới tồn-tại, cứ sống vì Chúa và toàn-thắng cơn thử-thách.

Ta phải hi-sinh, có lẽ phải chịu khổ. Nhưng Hội-Thánh Đông-dương sẽ gồm

những nam, nữ tin-đồ mạnh-mẽ, can-đảm, cương-quyết. Được đầy-dẫy Đức Thánh-Linh, các tin-đồ ấy sẽ vui-vẻ «liều thân vì danh Chúa» (Sứ 15: 26), đến nỗi Tin-Lành về-vang về ăn-diễn cứu-chuộc sẽ giăng cho hết thầy linh-hồn hư-mất của xứ này, và Hội-Thánh được gây-dựng vững-vàng để chờ-đợi Đức Chúa Jê-sus tái-làm.

**Chịu khổ vì Chúa để xứng-đáng được vinh-hiền**

**Đ**ỐI với tin-đồ, ngày nay tâm con mắt họ thấy một tiền-trình vinh-hiền. «Nếu chúng ta chịu thử-thách nổi, thì sẽ cùng Ngài đồng-trị» (II Ti 2: 12). Hãy chú-ý chữ «nếu.» Sẽ ra sao, nếu chúng ta không «chịu khổ với Ngài» vì thiếu lòng trung-thành hay thiếu dịp-tiện? Thiên-dàng vẫn sẽ đầy vinh-quang, nhưng bây giờ ta không còn dịp-tiện chịu khổ vì Chúa nữa. Có lẽ bây giờ chúng ta nhận được phần thưởng đã hứa cho những kẻ chịu khổ vì Chúa mình. Ngồi trong khám tù, Phao-lô luận về những sự bất-bớ, đau-dớn mình đã chịu vì có Đức Chúa Jê-sus rằng: «Ấy vì đó mà tôi đương mừng-rỡ» (Phi-líp 1: 18). Anh-hùng lắm, hỡi Phao-lô! Đó là cách phải đối-phó với những nỗi đau-thương. Nguyên Hội-Thánh Đông-dương có thể theo gương ông!

Rốt lại, cuộc thế-giới chiến-tranh này há chẳng báo-cáo rằng Chúa gần tái-làm sao? Đức Chúa Jê-sus phán rằng: «Chừng nào các việc đó khởi xảy đến, hãy đứng thẳng lên, người đầu lên, vì sự giải-cứ của các người gần tới» (Lu-ca 21: 28). Chờ đâu Ngài có than-thở: «Hãy run-rẩy, sợ-hãi và khốc-lóc vì nhìn quanh mình thấy những tình-hình nghiêng-ngửa.» «Hãy biết thời-kỳ đương lúc chúng ta đây, giờ anh em từ ngủ thức dậy đã đến... Vậy, chúng ta hãy lột-bỏ những việc tối-tăm mà mặc lấy áo giáp sáng-láng» (Rô 13: 11, 12). Chúng tôi xin tóm-tắt bằng một câu: Hỡi tin-đồ Đấng Christ, HÃY TINH-THỨC!— T. K. B.



## CỬ BƯỚC ĐI

MỤC-SƯ TRẦN-VĂN-ĐỀ, HÀ-NỘI

*«Nhưng tôi chẳng kể sự sống mình làm quý, miễn chạy cho xong việc đưa tôi và chức-vụ tôi đã lãnh nơi Đức Chúa Jê-sus, để mà làm chứng về Tin-Lành của ơn Đức Chúa Trời»*

(Sứ-đồ 20 : 24)

**C**HÚA đã bảo trước cho Sứ-đồ Phao-lô biết các sự hoạn-nạn đương đợi mình, nhưng ông chẳng ngã lòng, không kể sự sống làm quý, cứ vui-mừng đi theo sự thúc-giục của Đức Thánh-Linh. Vậy nên ông dạn-dĩ nói rằng: «Dẫu tôi sống hay chết, Đấng Christ sẽ được cả sáng trong mình tôi. Vì Đấng Christ là sự sống của tôi và sự chết là đều ích-lợi cho tôi.» Đáng khen thay, tấm lòng can-dảm với cuộc đời hi-sinh làm gương sáng cho muôn vàn thánh-đồ trong thế-gian! Ngày nay cuộc đua của chúng ta chưa xong, chức-vụ chưa trọn, thế mà các thời-kỳ sau-rối có nhiều sự khó-khăn, lắm cơn phong-hà bão-táp của đời ngàn đường đôn bực, khiến lòng dễ xao-xuyến, đức-tin dễ lay-chuyển. Nhưng chúng ta nên có đồng tâm-tinh như Sứ-đồ Phao-lô mà cứ bước theo chương-trình của Đức Chúa Trời: Phải thắng sự yếu-duối và kinh-khiếp; lấy tinh-thần mạnh-mẽ mà chiến-đấu; và nhìn-xem Đức Chúa Jê-sus làm mục-dịch để tiến lên cho tới sự trọn-lành mà Chúa kêu-gọi chúng ta đến.

### BƯỚC ĐI BẰNG TINH-THẦN MẠNH - MẸ

Người linh xông-pha nơi chiến-trường, không quản cực-nhọc, chẳng ngại nguy-hiểm. Người đi buôn chịu khó-nhọc; người làm thợ gánh-vác việc nặng-nề, vất-vả; người làm ruộng

vui lòng thức khuya, dậy sớm, dầm sương, dãi nắng. Những người đó cam chịu hi-sinh để tìm sự lợi-ích cho mình. Được vậy cũng do nơi tinh-thần hăng-hải của mỗi người chăm-lo công-việc mình. Thì nay cũng vì mục-dịch trông-đợi ngày vinh-hiện của Đức Chúa Jê-sus-Christ hiện ra, chúng ta nên vui lòng chịu và thắng nổi các sự thử-thách để lãnh mãi triều-thiên mà Chúa đã dành sẵn cho chúng ta.

Hãy có tinh-thần như Đấng Christ: Tuy khiêm-nhường, nhịn-nhục, nhưng rất mạnh-mẽ, chiến-thắng các sự yếu-duối, cốt sống cho Đức Chúa Trời và làm trọn ý-chỉ của Ngài. Tinh-thần yếu-duối sanh ra sự sợ-hãi, không muốn hi-sinh, trốn-tránh sự khôn-khó; nhưng Đức Chúa Jê-sus-Christ chịu lấy thập-tự-giá, khinh-đều sỉ-nhục. Vì đó Ngài phán rằng: «Nếu ai muốn theo Ta, thì phải liêu mình, vác thập-tự-giá mình mà theo Ta.» Tinh-thần nghĩ về xác-thịt không hiểu rõ đường-lối của Chúa, chẳng những ngăn-trở ý-định của Đức Chúa Trời, mà cũng không dám bước tới sự liêu mình; như Phi-e-ơ bao lần hứa-bẹn cùng sống cùng chết với Chúa, nhưng khi lâm-nạn, thì lánh xa và chối Chúa. «Vi ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì có Ta mà mất sự sống thì sẽ được lại.»

Cũng đừng phiền lòng! Dầu thế-gian cướp mất cả tài-sản, đoạt cả danh-giá, làm bại cả mạng sống, nhưng không chiếm được tâm lòng trung-tin và tinh-thần hi-sinh của chúng ta với Chúa. Trong tình-cảnh khó-khăn, tuy anh em bè-bạn lánh xa, nhưng Chúa không bỏ ta; mặc dầu cuộc đời đổi-thay, nhưng Chúa vẫn y nguyên và nước Ngài còn đến đời đời. «Đức Chúa Jê-sus-Christ hôm qua, ngày nay, và cho đến đời đời không hề thay-đổi.»

Trước khi bước vào sự nguy-hiêm, ta nên dè-phòng; nhưng một mai đã vào rồi, ta nên coi khinh. Bao giờ cũng nghĩ có sự khốn-khó dang-trước kia, chắc mình sẽ đến đó, thì mới không sợ-hãi mà được bình-an, vui lòng cùng Chúa đi tới. «Duy Đức Thánh-Linh đã bảo trước cho tôi rằng từ thành này sang thành khác, đây xích và hoạn-nạn đương đợi tôi. Nhưng tôi chẳng kể sự sống mình làm quý, miễn chạy cho xong việc đưa tôi...» Tâm-chí mạnh-mẽ lấy sự khó làm vui, kể là vinh-dự cho mình, là dịp tốt thí-nghiệm sức mạnh đức-tin đến ngần nào. Như một lực-sĩ danh-tiếng muốn gặp các địch-thủ để đọ tài thử sức, mong mình đắc-thắng.

Duyên-cớ thúc-giục ta băng-hái tấn-tới trên đường chông-gai, ấy là Chúa đồng đi với chúng ta mỗi đoạn đường; Ngài là Đấng trước hết và sau-cùng, đương cầm quyền trên mọi lời xác-thật, trên các chủ-quyền, thế-lực, vua-chúa của đời tối-tăm này. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: «Hết cả quyền-phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho Ta... Và này, Ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận-thế.» Ngài lấy sức toàn-năng mà che-chở và dẫn-dắt chúng ta cách bình-an, cũng ban cho ta đủ mọi thứ khí-giới thiêng-liêng để giữ mình trong lúc nguy-hiêm. «Vây, anh em phải làm mạnh-dạn trong Chúa, nhờ sức toàn-năng của Ngài..... Hãy lấy mọi khí-giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày

khốn-nạn, anh em có thể cự-địch lại, và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững-vàng.»

### BƯỚC ĐI, MẮT CHĂM NHÌN-XEM CHÚA

Bước đầu của sự cứu-rỗi là nhìn-xem Chúa, từ đó cứ nhìn-xem luôn không thôi. Một người ngã xuống sông sắp chết, có người nhảy xuống cứu; kể làm-nạn không cần làm gì, cũng đừng xem bên tả hay bên hữu, chỉ lấy mắt ngắm kỹ người đến cứu mình mà thôi. Phi-e-rơ trông Đức Chúa Jê-sus mà bước đi trên sóng biển. Nhưng sau bị chìm ngập vì ông liếc mắt ngắm-xem các lượn sóng to-lớn làm cho đức-tin ra yếu-đuối, đến nỗi không còn đi được trên đường mình đi. Trong lúc nguy-ấp Phi-e-rơ lại nhìn Chúa, thì Ngài đi bộ đến cứu ông.

Lạ-lùng thay sự yêu-thương trọn- vẹn của Đức Chúa Trời! Ngài yêu chúng ta cho đến cuối-cùng, và lập một phương-pháp rất dễ-dàng, không tốn công, chẳng nhọc sức, chỉ bằng sự nhìn-xem thì được cứu. Như xưa, trong đời Môi-se, ai bị rắn lửa cắn chỉ đến ngắm-xem con rắn bằng đồng thì được sống. Ngoài Đức Chúa Jê-sus, không còn có sự cứu-rỗi nào khác. Ngài là khởi-đầu và cuối-cùng đường đời của chúng ta, mọi hạnh-phước đều bởi sự nhìn-xem Chúa mà được. «Nhìn-xem Đức Chúa Jê-sus là cội-rễ và cuối-cùng của đức-tin...»

Các việc xảy ra trong đời này không đem sự vui-mừng và bình-an cho chúng ta, nhưng chỉ kêu-gọi cho lòng càng thêm sự bối-rối và lo-sợ. Vây, đừng suy-nghĩ đến thế-gian hay thân mình, quyết cứ nhìn-xem Chúa, thì Ngài sẽ làm cho ta được yên lòng. «Hỡi các ngươi hết thấy ở các nơi đầu-cùng đất, hãy nhìn-xem ta và được cứu....» «Đừng sợ, vì Ta ở với ngươi. Chớ kinh-khiếp, vì Ta là Đức Chúa Trời ngươi! Ta sẽ bỏ sức cho ngươi, phải, Ta sẽ lấy tay hữu công-bình Ta

mà nâng-dỡ người.» Xây bên này, ngó bên kia, sẽ tự làm hại cho chức-vụ thiêng-liêng bởi hay cậy tài dùng sức mà trái ý-muốn của Đức Chúa Trời mà phạm tội không ngờ. Như Môi-se trông trước nhìn sau không có ai, liền phạm tội ám-sát một người Ê-díp-tô để cứu người Y-sơ-ra-ên, nhưng đó chẳng phải là ý Đức Chúa Trời.

Lúc gặp sự khốn-khó, ta hay trông bốn phía, mong nhờ sự tiếp-trợ của loài người, làm cho nhiều khi đường-lối mình thiếu sự ngay-thẳng, mất phần thưởng Chúa dành sẵn cho chúng ta. Sự hoạn-nạn là bằng-chứng tỏ ra chúng ta thuộc về Đức Chúa Trời. Nó phải xảy đến vì Chúa muốn chúng ta nhìn-xem Ngài để được trọn-vẹn hơn, xứng-dáng bước vào sự vinh-hiền hầu đến sẽ bày ra cho ta. Chúa kể sự hoạn-nạn đó là nhẹ và tạm: nhẹ vì không quá sức; tạm vì không còn đến đời đời. Ngài sẽ mở đường cho ra khỏi để ta có thể chịu được.

Áp-ra-ham vâng lời Chúa mà đi: có khi vào nơi vắng-vẻ, buồn-bã, lắm lúc gặp gian-truân, thử-thách, nhưng ông

cứ nhìn xem một thành ở trên trời. Trọn đời, Chúa là chuẩn-dịch cho cuộc hành-trình mình, đến nỗi sau mọi bước đều là hạnh-phước cho đời ông vậy.

Vua Đa-vít bị đuổi rày đây mai đó; trên đường đầy sự khốn-khó, nguy-nan; không rõ sự gì xảy đến ngày mai; nhưng vua đặt Đức Chúa Trời trước mặt mình mà đi tới, nên có sự bình-yên. «Tôi hằng để Đức Giê-hô-va đứng ở trước mặt tôi. Tôi chẳng hề bị rúng-dộng, vì Ngài ở bên hữu tôi.»

Hỡi các bạn, hãy quyết cùng nhau nhìn-xem Chúa cho đến cuối-cùng; mặc cho tình-thế trắc-trở, đổi-thay, cứ trung-tín giữ lời Chúa dạy: «Ai tra tay cầm cây, chớ ngó lại đằng sau.»

Năm mới, chắc có nhiều việc mới sẽ xảy đến. Sự kết-quả thuộc về Chúa. Phần chúng ta dầu vui, buồn, khó, dễ, thuận-cảnh hay nghịch-cảnh, cũng đừng ngã lòng lui bước; hãy quyết gây lấy tinh-thần mạnh-mẽ và nhìn-xem Chúa mà bước tới, chắc-chắn sẽ được đắc-thắng về-vang. Rồi đây chúng ta sẽ cùng nhau hát bài ca khải-hoàn. Rất mong thay! A-men.

## TRÔNG-CẬY TRONG SỰ HOẠN-NẠN

VÀI năm trước đây có một tin-dờ Chúa bị thất-bại trong thương-trưởng, và trong cơn bối-rối có than-thở cùng gia-đình mình rằng:

— Tôi là người bị khánh-kiệt, khốn-dốn, tôi đã MẤT HẾT CẢ RỒI.

— Hết cả rồi, à? Không đâu, còn tôi đây mà. Vợ người nói thế.

— Mất hết cả, ba há? Con đây mà. Con cả người hỏi thế.

Kể đến con gái nhỏ người chạy a lại, quàng tay ngang cổ thổ-thổ:

— Và còn con nữa, ba ơ.

Đứa gái khác lại đến nói:

— Con cũng chẳng mất đâu, ba ạ.

Vợ người lại thêm nữa rằng:

— Và mình vẫn còn sức khỏe.

Con cả người cũng nói nữa rằng:

— Và tay ba vẫn còn để làm mọi

việc, và con vẫn có thể giúp-dỡ ba.

Con gái khác lại cũng nói thêm:

— Ba vẫn còn hai chơn để đi và hai mắt để thấy.

Bà cụ cũng nói rằng:

— Và con vẫn còn có lời hứa của Đức Chúa Trời.

— Phải, một Đức Chúa Trời tốt-lành, vợ người thêm thế.

— Và còn một Thiên-dâng để ở sau này nữa, lời con gái nhỏ khác nói vậy.

— Lại một Chúa Jê-sus chịu chết cứu chúng ta, con trai lớn người nói theo.

Bấy giờ nước mắt ông tin-dờ ấy tuôn dầm-dề. Ông bệu-bạo rằng:

— Xin Chúa tha tội cho con. Con không mất hết cả đâu. Vì con đã mất gì so-sánh với đều con hiện còn có đây?

— *Phạm-xuân-Tin dịch.*



**Thâm-cảm hậu-tình.** — Bản-báo nhận được số tiền giúp của bà Quý, Lạc-thành, 1\$00; ông Nguyễn-văn-Đầu, Lạc-thành, 1.00. Xin cảm ơn hai bạn. — *T. K. B.*

**Quý Hữu-trí.** — Ông Huỳnh-kim-Điểu, ở Bắc-liên, lạc-hiến hai lần vào quỹ Hữu-trí 22\$26. Xin thành-thật cảm ơn ông.

Năm ngoài, nhiều chi-hội ở Trung, Bắc có lạc-hiến một số khá vào quỹ Hữu-trí. Mong rằng năm nay các quỹ Hội-Thánh Trung, Nam, Bắc lạc-hiến thêm vào quỹ này. Đa-tạ. — *Thay mặt ban quản-trị quỹ Hữu-trí: Huỳnh-minh-Ý.*

**Thánh-thor Công-hội** nhận được các số tiền giúp-dỡ sau này: các Hội-Thánh Chapa 12.00; Tự-nhiên 0.50; Vinh 2.00; Lạng-son 1.00; Hà-nội 22.94; Thái-bình 4.00; Cao-bằng 2.00; Vientiane 2.00; Bình-long và Châu-độc 2.40; Hội-Thánh Ô-môn 3.00; Nha-trang 3.50; Hải-phòng 3.00; Phan-ri 2.00; An-hóa 3.00; Phú-lâm 1.10; Thủ-dầu-một 2.27; Đa-lát 5.00; Hà-tĩnh 1.50; Trà-ôn 2.00; Sông-cầu 0.30; Thanh-hóa 7.40; Đức-phổ 1.00; Sóc-sài 5.00; Bắc-ninh 1.62; ông bà Vũ-tam-Hạnh, Đan-phương, 1.00; ông bà Nguyễn-văn-Tự, Vinh-yên, 2.00; bà Quý, Lạc-thành, 1.00; ông bà Nguyễn-Hữu, Ba-riá, 2.00; ông bà Trương-ngọc-Hảo, Na-cham, 2.00; bà Nguyễn-lập-Định 4.00; ông Đỗ-thánh-Tôn 0.20; ông Hà-ứng-Nghĩa 1.00; ông Nguyễn-văn-Tổ 0.50.

Xin thành-thực cảm ơn các anh chị em. — *Thor-kỳ: Tôn-thất-Thùy.*

### NAM-KỶ

**Trà-vinh.** — Bồn-hội mới thuê một căn phố ở nơi đông-dúc để giảng đặc-biệt 17 tối, từ 9 đến 25 Novembre. Có các ông Carlson, Thảo, Nghĩa, Hiền, Bê và tôi giảng. Trước khi giảng có dạy Kinh-Thánh cho trẻ em. Kết-quả được 15 người lớn và 20 em nhỏ tin Chúa, cũng bán được 4\$63 sách. Cảm ơn Chúa!

Ông Phạm-văn-Hội, thiếu-ủy hữu-trí, đã tin Chúa, nhưng có bệnh đau gân, thường

rung cả mình. Xin cầu Chúa chữa lành cho ông. Đa-tạ! — *Trần-ngọc-Giáo.*

**Biên-hòa.** — Trải qua một thời-kỳ điêu-tàn, nguội-lạnh, đến tháng Aout 1939, Hội-Thánh này có ông bà Trần-văn-Chuông đến chân-dắt, gây-dựng. Nhờ Chúa đồng-công, chẳng bao lâu các chi-ên lạc quay về chuông. Đến tháng Juillet 1941, bồn-hội được tự-trị tự-lập, và ông Chuông được Chúa xức dầu hành chức Mục-sư.

Từ 29 Octobre đến 2 Novembre, bồn-hội mở cuộc phục-hưng, bố-đạo; có các ông Jeffrey, Thảo, Do, Lương giảng-dạy. Anh em được dức-dẩy phần thiêng-liêng, và có nhiều người hứa dâng phần mười, như thầy Sát, cô Hương và các ông Chiêu, Tao, Dĩnh, Chung, Kinh. Cũng có nhiều linh-hồn ăn-năn, tin Chúa.

Hội nhánh Long-thành, cách xa Biên-hòa 28 cây số và có 25 tin-đồ; xin cầu-nguyện cho anh em ở đây muốn được dắt, xây được nhà-thờ và mau được phép khai-giảng. Đa-tạ! — *Thor-kỳ: Long.*

**Vinh-châu (Bắc-liêu).** — Chúa cho phép mở cuộc phục-hưng trong 3 ngày đêm, từ 27 đến 29 Novembre 1941. Có mời qui ông Bi và Carlson đến giảng Lời Chúa, tái-bồi đời thiêng-liêng tin-đồ được phục-hưng. Có một người cảm-động dâng một cái bàn tròn để dùng trong nhà Chúa; cũng có 6, 7 người hứa dâng phần mười cho Chúa, có 7 người chịu phép báp-têm.

Xin nhớ cầu-nguyện cho có thêm nhiều người biết lo việc nhà Chúa; cho mấy anh chị em trên này đứng vững và làm xong lời hứa-nguyện; và cho ở đây sớm có nhà giảng đặc-biệt, vì đương muốn một căn phố chật-hẹp. — *Trương-văn-Trạch.*

**Cần-đước.** — Chúng tôi mở cuộc bố-đạo tại làng Long-phụng từ 3 đến 6 Novembre; có các ông Jeffrey, Tươi, Thảo, Hí, Thọ, Sen và Xuyên giảng-dạy. Mỗi lần giảng có hơn 300 người đến nghe chăm-chi. Các tin-đồ được phục-hưng, ăn-năn, khóc-lóc, xưng tội. Ông Mục-sư

Thọ lâm phép báp-têm cho 11 người, và bán được 6\$20 sách. Xin cầu-nguyện cho hạt giống gieo ra trong lòng nảy mau được kết quả. — *Diệp-vân-Cần*.

**Cần-giêc (Chợ-lớn).** — Tại đây đã mở một nhà giảng từ cuối tháng Octobre. Từ 3 đến 6 Novembre có giảng đặc-biệt; ông Hội-trưởng Lê-đình-Tươi và ông Mục-sư Trần-xuân-Hĩ rao-truyền Lời Chúa. Có 5 người trở lại tin Chúa. Tiếp đến ngày 16 Novembre lại có thêm 2 người ăn-năn, nhận Chúa. Trong số đó có anh Diệp bị mẹ và anh em bắt-bớ.

Xin anh chị em cầu-nguyện cho những tin-đồ mới đó được vững-vàng trong Chúa, và cho chính mình tôi được đầy ơn-phước cùng năng-lực để làm trọn trách-nhiệm. — *Đặng-vân-Lục*.

**Thủ-đức.** — Chúng tôi có tổ-chức 3 tối bố-đạo (25-27 Novembre 1941) ở làng Xuân-hiệp, tại nhà ông Phạm-vân-Biên, là một tin-đồ sốt-sắng đã chẳng quản tốn-kém mà vui lòng sửa-soạn tiếp-rước.

Trước giờ giảng, bà D. I. Jeffrey dạy truyện-tích Kinh-Thánh và câu gốc cho các em; ông Mục-sư Jeffrey giảng một tối, ông Mục-sư Do giảng hai tối. Ông Mục-sư Chuông và thầy Thái giúp-đỡ cai-trị; thầy Sen, thầy Thâu và mấy cô ở Hội Sài-gòn họp thành ban hát riêng. Mỗi tối có hơn 400 người nghe; kết-quả có 10 người tin Chúa. Tạ ơn Chúa. — *Bùi-tự-Do*.

**Đja-chỉ mới.** — Ông Truyền-đạo Lâm-văn-Chứ, Hội Tin-Lành Lộc-thuận, An-hóa (Nam-kỳ).

### BẮC-KỶ

**Đổi chỗ ở.** — Kể từ 22 Décembre 1941, tôi đã ra ở 2, Rue Bourret, Hanoi. Anh em có gởi thư-tức cho tôi, xin cứ theo đja-chỉ ấy. — *Chủ-nhiệm: Lê-văn-Thái*.

**Hoành-nhị (Nam-định).** — Hội-Thánh mở cuộc bố-đạo và phục-hưng từ ngày 3 đến 6 Novembre 1941. Có hai ông Mục-sư W. A. Pruett và Huỳnh-kim-Luyện giảng-dạy. Nhiều anh em được đức-dấy phần thiêng-liêng, có 21 tội-nhơn quay về với Chúa, 17 người chịu phép báp-têm, và 13 em dâng cho Chúa.

Xin cầu-nguyện cho người mời tin Chúa thật được tái-sanh và đứng vững, và cho chúng tôi đủ ơn-đề hầu việc Chúa tại Hoành-nhị, Duyên-thọ và Hoành-nha. Đa-tạ! — *Nguyễn-vân-Bàng*.

## TRONG GIA-ĐÌNH

### AI-TÍN

**Lời chia buồn.** — Tôi rất đau-đớn được tin ông Mục-sư Lê-văn-Quế, Phó Hội-trưởng Tông-liên-hội, đã ngủ yên trong Chúa tại Cần-thơ. Thay mặt toàn-thể Mục-sư, Truyền-đạo và giáo-hữu của Bắc-hat, tôi xin thành-thực chia buồn cùng bà Quế và tang-quyển, cầu-xin Chúa yên-ủi, nâng-đỡ những tấm lòng đau-thương. — *Chủ-nhiệm: Lê-văn-Thái*.

**Bắc-giang.** — Em Nguyễn-vĩnh-Sanh, ái-nữ của ông bà Kỳ Thành, đã ngủ yên trong Chúa hồi 11 đêm 25 Décembre 1941. Thay mặt Hội-Thánh, tôi cầu Chúa yên-ủi ông bà cùng tang-quyển. — *Lưu-vân-Mão*.

### CẢM ƠN

**Cần-thơ.** — Thay lời chị Lê-văn-Quế tôi và cả gia-quyển, xin cảm ơn chung quý ông bà Mục-sư Mậu-Hội, quý ông bà Mục-sư, Truyền-đạo bôn-xứ cả Trung, Bắc, Nam-kỳ, và toàn cả quý anh chị thánh-đồ trong Chúa, vì lòng yêu-thương của Đấng Christ, đã chuyên-tâm khăn-nguyện cho anh Quế tôi từ khi lâm bệnh cho đến ngày từ-giã cõi đời mà về với Chúa. Chẳng những vậy thôi, tình-thoảng chị tôi còn được thơ, giấy-thếp yên-ủi, và tiền-bạc của quý ông bà anh chị gởi đến để giúp sự cần-dùng mà đưa đám xác anh tôi rất long-trọng.

Vĩnh-hiễn thay danh Chúa! — *Mục-sư Lê-văn-Trần*.

**Hà-nội.** — Tôi xin cảm ơn anh chị em đã nâng-đỡ, yên-ủi tôi và gởi thư chia buồn trong dịp chồng tôi về nước Chúa ngày 27-11-1941. — *Mme Voe Bùi-huy-Thêm*.

**Sài-gòn.** — Chúng tôi xin cảm ơn các ông bà đã tỏ lòng thương-mến chúng tôi bằng mọi cách trong dịp con trai chúng tôi, là David, ngủ yên trong Chúa ngày 8 Novembre 1941. — *Mục-sư D. I. Jeffrey*.

### HÍ-TÍN

**Nam-định.** — Thầy Dương-xuân-Lê, thủ-quĩ bôn-hội, thành-hôn cùng cô Bùi-thị-Yên (21-12-1941). Xin Chúa ban phước cho đôi bạn được hưởng mọi phước lành trong gia-đình. — *Hoàng-kim-Phúc*.

# GIẢI NGHĨA KINH-THÁNH

## LƯỢC-GIẢI THƠ RÔ-MA

BÀ HOMERA HOMER-DIXON, HÀ-NỘI

### HAI BÁT SỰ MẪU-NHIỆM

Rô-ma đoạn 9 tỏ ra hai đều rất cao-xa.

(1) Chúa chọn trước ai sẽ hưởng phước, ai sẽ bị hư-mất.

Làm sao?

Thưa :

(2) Vì Ngài biết trước ai sẽ có lòng muốn chọn đều tốt, và ai sẽ chọn đều ác.  
**Xem lại 8 : 29.**

**Có sự biết trước, mới có sự định trước !**

Chúa đã chọn trước những người mà Ngài đã biết trước sẽ chọn Ngài.



Ngài cũng thấy trước mọi người sẽ bằng lòng nhận sự nhơn-từ Ngài, nên Thợ Gốm dự-bị người ấy làm cái bát đựng sự vinh-hiền.

Đức Chúa Trời ban tự-do cho ta ;  
 hưởng chi chính mình Ngài há lại  
 chẳng phải có tự-do bội phần hơn sao !

Ngài thấy người sẽ ưa-thích tội-lỗi  
 và cứ xếp người đó làm cái bát để đồ  
 cơn thịnh-nộ Ngài vào.



### VỚI ĐỨC CHÚA TRỜI !

Một mình, tôi sợ-hãi. Với Đức Chúa Trời, tôi tin-cậy mà bước đi.

Một mình, tôi dễ ngã lòng. Với Đức Chúa Trời, tôi tiến lên, luôn luôn  
 đầy hi-vọng.

Một mình, tôi trở nên mòn-mỏi. Với Đức Chúa Trời, sức-lực tôi được  
 mới lại luôn.

Một mình, dường như mọi người giơ tay nghịch cùng tôi. Với Đức Chúa  
 Trời, mọi người giơ tay yêu-thương ra giúp-dỡ tôi.

# THÔNG-CÔNG VỚI CON NGÀI

(I Cô-rinh-tô 1 : 9)

ELIZABETH A. WOOD

**L**ÀY Chúa yêu-dấu, xin Ngài cho tôi bao giờ cũng yêu-mến Ngài hơn công-việc Ngài! Có người đã cầu-nguyện như thế. Nguyện mỗi tin-đồ cũng có thể cầu-nguyện như thế, thì đời thiêng-liêng sẽ biến-đổi biết chừng nào!

Nói cách khác thì là : Hãy coi chừng sự không kết-quả của một cuộc đời bận-rộn, có lẽ là bận-rộn làm việc cho Chúa như Ma-thê. Làm khác hẳn lại, kia, Ma-ri ngồi nơi chơn Ngài để học-hỏi Ngài, và bởi đó được dự-bị đầy-đủ để đi ra làm chứng cho Ngài, vì bà há chẳng đã được sự sống và quyền-phép từ nơi Đấng dựng nên, ban cho, nâng-đỡ và làm chuẩn-dịch của sự sống loài người? Ma-ri yêu-thương nhiều, và khi chúng ta yêu-thương nhiều thì muốn ở trước mặt Ngài : biết Ngài, ắt phải yêu Ngài. Chúng ta ham-muốn thông-công với Ngài hơn hết mọi sự khác trên thế-giới này.

## Sứ-đồ Giảng luận về sự thông-công sâu-nhiệm

Thông-công! Giảng, môn-đồ yêu-quí của Chúa, nói ở I Giăng 1 : 3 rằng : «Chúng tôi lấy đều đã thấy, đã nghe mà truyền cho anh em, hầu cho anh em cũng được giao-thông với chúng tôi. Vả, chúng tôi vẫn được giao-thông với Đức Chúa Cha, và với Con Ngài là Đức Chúa Jêsus-Christ. Tới câu 4 : «Chúng tôi viết những điều đó cho anh em, hầu cho sự vui-mừng của anh em được đầy-dẫy» (theo một bản Kinh-Thành cổ).

Sự vui-mừng của anh em có đầy-dẫy chăng? Hay là anh em đã mất sự vui-mừng rồi? Nếu vậy, phải có một duyên-cớ. Thông-công với Đức Chúa Cha và với Con Ngài là Jêsus-Christ, thông-công với các sứ-đồ bởi các sách Tin-Lành và các thư-tin lạ-lùng mà

Đức Thánh-Linh đã thảo ra! Như vậy ta sẽ có sự vui-mừng lan-tràn vào đời sống của kẻ khác và khiến cho sự vui-mừng của họ cũng được đầy-dẫy.

Giăng chỉ nhắc lại những lời của Đức Chúa Jêsus phán ở Giăng 15 : 11 rằng : «Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui-mừng của Ta ở trong các người, và sự vui-mừng các người được trọn- vẹn.» «Những điều đó» là gì? Hãy kê-cứu sách Tin-Lành Giảng, đoạn 15, thì sẽ rõ. Kết-quả của «sự ở trong Chúa» là vui-vẻ, bình-an, thánh-khiết; là xin đều gì mình muốn thì sẽ được đều đó; là được đầy-dẫy Đức Thánh-Linh, sống và đi trong Đức Thánh-Linh, tỏ ra trái của Đức Thánh-Linh; là sanh trái, sanh thêm trái và sanh nhiều trái; là sống một đời hiệp một và thông-công với Đấng Christ, sự sống của chúng ta; là cuộc đời đẹp lòng Chúa, đầy-dẫy quyền-phép và đắc-thắng; là cuộc đời toàn-thắng.

## Phương-pháp thông-công với Chúa luôn

Anh em có yêu Ngài hơn công-việc Ngài chăng? Hay là anh em quá bận-rộn đến nỗi không thể ngồi nơi chơn Ngài mà thông-công với Ngài? Như vậy là một sự thua-lỗ đời đời. Ma-ri đã chọn phần tốt sẽ không bị cất mất. Lựa-chọn là do ở ta, là một việc riêng. «Người nào ở nơi kin-đáo của Đấng Chí-Cao, sẽ được hằng ở dưới bóng của Đấng Toàn-năng» (Thi 91 : 1).

«Đức Chúa Trời là thành-tín, Ngài đã gọi anh em được thông-công với Con Ngài là Đức Chúa Jêsus-Christ, Chúa chúng ta» (I Cô 1 : 9). Ngài thành-tín làm gì? «Ngài sẽ khiến anh em được vững-bền đến cuối-cùng, để khỏi bị quở-trách trong ngày của Đức Chúa Jêsus-Christ chúng ta» (I Cô 1 :



# NƯỚC THIÊN = ĐÃ KHÁT =



## NHỮNG LỜI CUỐI-CÙNG CỦA ÔNG TÔ HƯỚNG-ĐẠO

**H**ẦU khắp các nước thế-giới, bạn trẻ đều biết và kính-mến tên của *Baden Powell*. Cả năm châu biết ông là lãnh-tụ Hướng-đạo, và ảnh-hưởng của ông còn để lại trong người đời nay và đời sau. Tuy không phải là một phong-trào tôn-giáo, nên Hướng-đạo cũng giúp việc ghi-tạc những lý-tưởng của đạo Tin-Lành vào lòng-dạ bọn trẻ, khiến họ trở nên những công-dân tốt hơn và bớt ích-kỷ. Vì hạnh-phước dường như biến khỏi thế-giới ngày nay, nên đáng phải trích đăng những lời cuối-cùng của *Baden Powell* nói với thế-giới và với anh em Hướng-đạo. Trước khi qua đời, ông nói với thế-giới rằng :

«Đời tôi sung-sướng khôn xiết, chẳng những ở trong gia-đình, nhưng cũng ở ngoài xã-hội nữa. Trước khi từ-giã cõi đời, tôi xin nói rằng tôi rất đội ơn hàng trăm, hàng ngàn người đã tỏ lòng tử-tế với tôi.

«Nhìn lại cuộc đời hơn 80 tuổi, tôi nhận-biết đời người ngắn-ngủi dường nào, và ta chẳng nên phí thì-giờ mà giận-hờn và tranh-dấu. Chỉ có một việc đáng làm hơn hết, ấy là gắng sức gieo-rắc một chút hạnh-phước vào cuộc đời kẻ khác.»

Dưới đây trích đăng những lời của *Baden Powell* gửi cho anh em Hướng-đạo khắp thế-giới :—

«Tôi đã sống một cuộc đời sung-sướng hơn hết, và tôi muốn mỗi một anh em cũng sống một cuộc đời sung-sướng như thế. Hạnh-phước không phải là do giàu-có, hoặc do sự thành-công trên đường đời, hoặc do sự

phóng-tung theo tư-dục. Đây, một bước đến gần hạnh-phước : Trong lúc còn ít tuổi, phải làm thế nào cho thân-thể được khỏe-mạnh.

«Nhưng phương-pháp chọn-chánh để được hạnh-phước ấy là ban hạnh-phước cho kẻ khác. Hãy gắng sức làm cho thế-giới này tốt-đẹp hơn một chút, thì khi đến lượt anh em phải qua đời, anh em có thể cảm-biết rằng dầu sao, mình cũng không bỏ phí thì-giờ, nhưng đã làm hết sức mình. Hãy do cách đó mà sửa-soạn mình để sống sung-sướng và chết sung-sướng. Hãy luôn luôn giữ lời hứa-nguyện khi nhập đoàn Hướng-đạo, dầu khi lớn tuổi rồi cũng đừng quên.» — *The Evangelical Christian*.

## MỘT BỊNH LẠ-KỶ

**T**ÊN của bệnh này. — Bệnh ngày Chúa-nhật. Bệnh này riêng của những người ở trong Hội-Thánh.

**Các triệu-trúng.** — Các triệu-trúng thay-đổi tùy từng người, nhưng không hề hại đến sự ăn-uống ngon miệng.

Không hề phải mời thầy thuốc.

Bệnh không bao giờ lâu quá 24 giờ.

Đến cuối cùng thì bao giờ cũng làm hại linh-hồn.

Bệnh này càng ngày càng lan-trần ghê-gớm, mỗi năm giết chết hàng ngàn hàng vạn linh-hồn.

**Lúc phát bệnh.** — Cứ đến ngày Chúa-nhật thì tinh-linh bệnh phát. Tối thứ bảy không có triệu-trúng gì cả. Bệnh-nhơn ngủ ngon, thức dậy thấy khoan-khoái lắm, ăn lót dạ ngon miệng. Nhưng gần đến giờ đi nhà thờ, thì bệnh mới nổi lên và cứ liên-miên cho đến khi hết sự nhóm-họp thờ-phượng Chúa buổi sáng. Rồi bệnh-

nhơn thấy dễ chịu, ăn cơm trưa ngon miệng. Buổi chiều, thấy khỏe hơn, có thể đi chơi, hoặc lái xe hơi, rồi về nhà, ngồi đọc tờ báo xuất-bản ngày Chúa-nhật. Ăn bữa tối ngon miệng, nhưng đến giờ nhóm-họp thì lại lên cơn, nên tưởng rằng tốt hơn là ở nhà không đi nhà thờ buổi tối. Bệnh-nhơn dậy sớm buổi sáng thứ hai, tinh-thần thoải-thái và có thể đi làm việc. Chẳng còn triệu - chứng nào cho đến sáng Chúa-nhật sau.

**Thuốc chữa.** — Một liều rất mạnh: «Chớ hề dối mình: Đức Chúa Trời không chịu khinh-dễ đâu» (Ga 6: 7). — *Temple Tidings*.

### HAI LỜI CẦU-NGUYỆN

**T**ỐI qua, đưa con trai nhỏ của tôi làm một đũa lăm-lỏi. Rồi nó qui xuống bên tôi, đổ nước mắt mà cầu-nguyện rằng:

— Lạy Đức Chúa Trời, xin Ngài cho tôi thành ra người lớn như cha tôi, khôn-ngoan và mạnh-mẽ. Tôi biết rằng Ngài có thể làm được.

Và đương khi con tôi ngủ, tôi qui bên giường nó, xưng tội-lỗi của tôi, cúi đầu xuống mà cầu-nguyện rằng:

— Lạy Đức Chúa Trời, xin Ngài cho tôi thành ra một đũa trẻ như con tôi đây, trong-sạch, vô-tội, và có đức-tin

thành-thật mà nhờ-cậy Ngài. — *The Expositor*.

### HAI MẮT KHÁC NHAU

**M**ẤY năm trước, một ông bạn nói với tôi rằng vợ ông rất thích nghề hội-họa, nhưng lâu lắm ông không hề thấy những bức tranh bà vẽ có đôi chút vẽ đẹp. Ông cho là xấu-xi vô-cùng. Một bữa, ông lo-ngại cho cặp mắt mình, bèn đi thăm thầy thuốc chuyên chữa mắt. Kinh-sợ nhìn ông, thầy thuốc nói:

— Hai mắt ông một con cận-thị, một con viễn-thị, nên ông thấy cái gì cũng mập-mờ.

Thầy thuốc cho ông đeo kính hợp mắt, nên ông thấy rõ được. Bấy giờ ông mới hiểu tại sao vợ mình ham-thích mỹ-thuật đến thế. Ông bèn xây một tòa nhà bày-la-liệt những bức họa tuyệt đẹp. Ấy vì khi mắt đã khỏi tật, ông bèn thấy mỗi bức đẹp-dễ lạ-lùng.

Hiện nay có vô-số người có một mắt viễn-thị và một mắt cận-thị. Đời thiêng-liêng họ chẳng qua là một công-cuộc vô-giá-trị. Họ nhắm một mắt vào thành đời đời, một mắt vào đồng-bằng Sô-dôm có sông-ngôi nhuần-tươi. Vậy nên họ không được sung-sướng, vui-vẻ trong nơi này hoặc ở chốn kia. — *D. L. Moody*.

## THÔNG-CÔNG VỚI CON NGÀI

(Tiếp-theo trang 9)

8). Địa-vị cao-qui, thánh-khiết ấy thật chắc-chắn biết bao!

Chỉ có một phương-pháp thông-công với Jê-sus-Christ, Chúa chúng ta, và với nhau; phương-pháp ấy đã tỏ rõ ở I Giăng 1: 6, 7—«Vi bằng chúng ta nói mình được giao-thông với Ngài, mà còn đi trong sự tối-tăm, ấy là chúng ta nói dối và không làm theo lẽ thật. Nhưng, nếu chúng ta đi trong sự sáng cũng như chính mình Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta giao-thông cùng nhau; và huyết của Đức Chúa Jê-sus,

Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta.» Vậy, anh em thấy rằng mình có thể tiến vào địa-phận kẻ thù, tại đó Huyết không hành-động được, và bởi đó sự thông-công với Cha và Con bị đứt đoạn. Đi trong sự sáng cũng như Ngài ở trong sự sáng và xưng tội-lỗi ra, đó là phương thuốc của Đức Chúa Trời cho ta uống để trở lại nơi thông-công với Chúa và với nhau. Bấy giờ Huyết của Đức Chúa Jê-sus, Con Ngài, sẽ tẩy chúng ta sạch hết tội-lỗi. — *Triumphs of Faith*.

# LỜI TIÊN-TRI ỨNG-NGHIỆM THỀ NÀO?

D. L. MOODY

**T**ẤN-SĨ *Cyrus Hamlin* thuật truyện dưới đây:

Sau trận *Crimée* (1854-1855) ít lâu, tôi (tấn-sĩ tự-xưng) ở thành *Constantinople*. Một viên đại-tá trong đạo quân của một nước dự-chiến đến thăm tôi, nói rằng:

—Tôi muốn hỏi ông một câu. Ông có thể dùng bằng-cớ nào chứng rõ rằng Kinh-Thành là Lời Đức Chúa Trời như ông đã quả-quyết, chẳng?

Tôi tránh câu hỏi đó, và nói lảng qua truyện khác. Nhờ đó, tôi thấy ông khách đã du-lịch nhiều nơi, như là phương Đông, về miền sông Ơ-phơ-rát. Tôi hỏi:

—Ông có bao giờ đến thành Ba-by-lôn chẳng?

—Có, đầu ông hỏi nhắc tôi nhớ mình đã từng-trải một việc lạ-lùng. Tôi rất thích săn-bắn. Nghe người ta nói có vô-số mồi săn ở nơi di-tích của thành Ba-by-lôn, tôi bèn nhứt-định đến đó săn-bắn một tuần. Tôi biết rằng nếu không đi cùng nhiều người khác, mà cứ một mình đến đó, ắt chẳng được yên-lành. Tôi xuất môn tiền to thuê một người hướng-đạo và bọn tùy-tòng của người cùng đi với tôi. Chúng tôi đến thành Ba-by-lôn và dựng trại. Trước lúc mặt trời lặn một chút, tôi vác súng, đi đồng-đài, nhìn quanh-quất. Hang hốc ở giữa các tường-lũy bao-học nơi di-tích có mồi săn ở; nhưng trừ lúc cảnh lặng đêm khuya, thì ít khi ta gặp chúng. Thấy một hai con thú ở đằng xa, tôi trở bước về trại, định ý bắt đầu săn-bắn ngay khi mặt trời lặn. Tôi lạ-lùng khôn xiết vì thấy bọn kia nhỏ trại! Tôi đến gần viên hướng-đạo và phản-đối rất kịch-liệt.

Tôi thuê hẳn một tuần-lễ, và đã trả tiền phải chăng; nhưng này, chưa kịp thi-hành lời giao-kèo, thì hẳn sắp đi mất. Tôi nói thế nào, hẳn cũng chẳng chịu ở lại. Hẳn nói: «Không yên-lành đâu. Chẳng có người nào dám ở đây sau khi mặt trời lặn. Trong bóng tối-tăm, ma-quỉ, thần trùng và đủ thứ quái-vật đi ra ngoài hang-hốc; gặp người nào ở đây, chúng bèn bắt lấy, và người đó thành một tên trong bọn chúng.» Thấy không thuyết-phục nổi hẳn, tôi bèn nói: «Này, tôi đã trả anh quá số thường, nhưng nếu anh chịu ở lại, tôi sẽ trả gấp đôi.» Hẳn đáp: «Không, đầu ông cho hết tiền-bạc trên thế-giới, tôi cũng không ở lại được. Chưa hề có người A-ráp nào ngấm mặt trời lặn nơi thành Ba-by-lôn. Nhưng tôi bằng lòng làm việc ông tưởng là phải lẽ. Ta nên đến nơi cách đây một giờ đường dật và sẽ trở lại lúc hừng-đông.» Họ đi tuốt. Tôi phải bỏ cuộc săn-bắn.

Ông vừa nói xong, thì tôi lấy Kinh-Thành, đọc sách Ê-sai, đoạn 13: «Ba-by-lôn, là sự vinh-hiến các nước, sự hoa-mỹ của lòng kiêu-ngạo người Canh-dê, sẽ giống như Sô-dôm và Gô-mô-rơ mà Đức Chúa Trời đã lật-đổ. Nó sẽ chẳng hề có người ở nữa, trải đời nọ sang đời kia không ai ở đó; người A-ráp không đóng trại tại đó, những kẻ chăn cũng không cắm bầy mình ở đó. Song những thú rừng sẽ đến ở, và nhà-cửa đầy những chim cú; chim đà choán làm chỗ mình, dè đục lấy làm nơi nhầy-nhót. Sải-lang-sủa trong-cung-diện, chó rừng trú trong đền-đài vui-sướng. Kỳ nó đã gần đến, ngày nó sẽ không được dài nữa» (19-22).



Tôi dứt tiếng đọc, thì viên tướng kia nói rằng:

—Thật đúng như thế, nhưng đó là một bài ký-sự mà ông đã đọc.

—Không, tôi đáp, đó là lời tiên-tri. Này, ông là người học-thức. Ông biết rằng Cựu-Uớc kinh-diễn đã dịch ra tiếng Gô-réc chừng ba trăm năm trước Đấng Christ.

Ông chịu nhận là như vậy.

—Còn nguyên-văn Hê-bơ-rơ được ban-bố chừng năm trăm năm trước Đấng Christ, phải chăng?

—Phải, ông đáp.

—Đoạn sách tôi vừa đọc há chẳng chép đương khi nước Ba-by-lôn đang cường-thạnh? Vậy, không phải lời tiên-tri sao?

—Tôi chưa sẵn-sàng trả lời ông bây giờ. Tôi phải về thì-giờ suy-nghĩ về vấn-đề đó.

—Tốt lắm. Ông hãy suy-nghĩ; khi nào đã sẵn-sàng, xin ông trở lại trả lời cho tôi biết.

Từ đó đến nay, tôi không hề gặp ông. Nhưng viên tướng kia không ngờ mình làm chứng lạ-lùng rằng Kinh-Thánh là chơn-chánh vì có lời tiên-tri được ứng-nghiệm.

## TỪ LÒNG ĐẾN LÒNG

### CHÚA SẼ PHÁN GÌ?

**N**ẾU Chúa đến ngày hôm nay, và thấy trong tay tôi đầy những chương-trình tương-lai tuy là tốt-đẹp lắm nhưng Ngài chẳng có phần nào trong đó, thì Ngài sẽ phán gì?

Nếu Chúa đến ngày hôm nay, và thấy lòng yêu-thương của tôi quá nguội-lạnh, thấy đức-tin của tôi rất yếu-đuối và mập-mờ, thậm-chi tôi cũng không tìm-kiếm Ngài, thì Ngài sẽ phán gì?

Nếu Chúa đến ngày hôm nay, và thấy tôi không nói cho một linh-hồn nào biết Người Bạn Thiên-Thượng của tôi, là Đấng rải ơn-phước khắp cả đường tôi, thì Ngài sẽ phán gì?

Nếu Chúa đến ngày hôm nay, thì tôi sẽ vui-sướng trọn- vẹn chăng? Nhớ lại Ngài đã chịu chết vì mọi người, thế mà chẳng ai đã nhờ tôi mà được nghe tiếng kêu-gọi của Ngài, thì Ngài sẽ phán gì?—*Grace E. Troy.*

### CỬA-LỄ SỐNG

**M**ỘT trái tim dâng thờ Cứu-Chúa tôi. Một lưỡi dâng ngợi-khen Ngài càng ngày càng hơn.

Hai môi để nói với Ngài trong khi cầu-nguyện.

Hai mắt để thấy sự vinh-hiễn tốt-đẹp của Ngài.

Hai tai để nghe ý thánh của Ngài.

Hai tay để làm trọn công-việc Ngài.

Hai chơn để đi đường Ngài lên trời.

Còn mọi sự khác tôi vui lòng dâng hết cho Ngài.

Nếu thật biết Đức Chúa Trời, chúng ta sẽ cùng đi với Ngài; nếu cùng đi với Ngài, chúng ta sẽ hưởng được Ngài; nếu hưởng được Ngài, chúng ta sẽ vui-vẻ dâng cả đời sống mình hầu việc Ngài.

### DÂNG MÌNH NHƯ VẬY SAO?

**L**ẬY Chúa yêu-dấu, Ngài muốn tôi làm việc gì, tôi sẽ làm việc ấy. Tôi rất ước-ao nước Ngài được thịnh-vượng. Tôi sẽ dâng cho Ngài vài đồng, vài hào (cắt, giắc). Nhưng xin Ngài đừng bảo tôi dâng phần mười.

Lạy Chúa yêu-dấu, Ngài muốn tôi đi đâu, tôi sẽ đi đó. Chúa muốn tôi nói lời nào, tôi sẽ nói lời ấy. Nhưng chính lúc này tôi làm bận-rộn việc riêng lắm; để lúc khác tôi sẽ giúp-đỡ Chúa. — *The Decatur Christian.*

# GIỮM THẤU HỒN LINH

## BÀN TAY TỪ-ÁI SỬA-TRỊ TA

FLORENCE S. STUDEBAKER

**K**IA, một ông già khom lưng đi xa đống đồ-nát của một xưởng chế-tạo vốn thịnh-vượng lắm. Chỉ trong vòng mấy giờ đồng-hồ mà ngọn lửa vô-tình đã thiêu mất hết sự-nghiệp của ông. Thở dài, ông lầm-bầm:

— Bàn tay Đức Chúa Trời đã hình-phạt tội-lỗi của tôi!

Kia, bà mẹ khóc-lóc cay - đắng bên cạnh đứa con yêu-qui mới qua đời. Bà than-thở:

— Tôi bị hình-phạt quá sức, chịu không nổi.

Bà dễ lưỡng sóng tuyệt-vọng tràn-ngập đến nỗi thề rằng:

— Tôi sẽ không hề cất tiếng hát nữa!

Và bà đã giữ lời thề.

### Hình-phạt khác sửa-trị

Dấu sao, chữ «**hình-phạt**» dường như quá nghiêm-khắc khi ta dùng để luận về đường-lối của Đức Chúa Trời đối với con-cái Ngài. Hình-phạt nghĩa là làm khổ, làm cho đau-dớn hoặc truất-bỏ vì có một tội đã phạm. Chữ «**sửa-trị**» nghe êm-dịu hơn, và tỏ rõ hơn cái thái-độ của cha từ-ái đối với con-cái mình. Sửa-trị có nghĩa là rèn-tập cho quen vâng-phục, sanh kết-quả và vào khuôn-phép.

Sự sửa-trị nghiêm-khắc hơn hết của Đức Chúa Trời cốt để đổi lòng kẻ phạm tội và đem họ trở về địa-vị hạnh-phước chọn-chánh. Theo Ê-sai 1: 24-27, Đức Chúa Trời tra tay trên thành Giê-ru-salem không phải để hủy-diệt, nhưng để tẩy sạch như thợ luyện-lọc bạc trong lò lửa. Nhờ sự đau-dớn ấy, thành Giê-ru-salem được khôi-phục địa-vị cao-qui và hạnh-phước chọn-chánh.

Cũng vì mục-dịch ấy mà ngày nay Đức Chúa Trời sửa-trị các quốc-gia và cá-nhơn. Hồ-hững với sự sửa-trị ấy sẽ bị đánh đau hơn, còn như ngã lòng thì sẽ làm hỏng ý-dịnh của Chúa khi



Trong cơn thử-thách hãy nhìn-xem Đấng chịu bao nỗi sầu-khổ vì tội loài người (Hê-bê-rơ 12: 1-2)

Ngài sửa-trị chúng ta. Đức Chúa Trời có những ý-dịnh từ-ái đối với ta. Không nên cầu-nguyện Chúa cất sự sâu-thẳm đi, nhưng phải xin cho ý-dịnh của Ngài được thành-tựu trong ta.

Nạn đói-kém là dấu-hiệu đặc-biệt tỏ ra rằng Đức Chúa Trời giận dân Y-so-ra-ên (Lê 26: 19, 20). Ngài sửa-trị họ để bắt họ vâng-phục. Đức Giê-hô-va cất nghĩa rằng những sự nhọc-nhân trong đồng-vắng cốt để «**thử** người, đặng biết đều có ở trong lòng

người» (Phục 8 : 2) : Vì có thù-thách, căm-dỗ và tội-lỗi loài người, Chúa Jê-sus nhiều phen bị đám mây u-âm bao-phủ. Đức Chúa Trời làm vậy cốt để xem Con Ngài có vâng-phục chăng.

### Những cuộc đời kinh-nghiệm

Phi-e-rơ đã qua nhiều bước từng-trải sửa-trị mình một cách đích-đáng. Chắc sự vấp-ngã đã đưa ông đến gần Đức Chúa Jê-sus hơn trước, và đã cho ông hiểu-biết rõ hơn lòng yêu-thương hay tha-thứ của Ngài. Có bao giờ ông quên được rằng Đấng Christ yêu-thương và giữ-gìn ông? Chiếc dây đứt thì chỗ nối lại mạnh như cũ; ấy chẳng phải vì nó đã đứt, nhưng vì có bàn tay thêm sức cho. Chúng ta có thể thêm mạnh hơn cơ tội-lỗi, chẳng phải vì tội-lỗi bỏ sức đâu, nhưng vì được Đức Chúa Trời phục-hung. Ta có thể nhờ ân-diễn Chúa mà xây-dựng một lâu-dài tráng-lệ hơn trên đồng điều-tàn của bản-ngã, có thể đổi hết mọi sự thất-bại ra đắc-thắng.

Ông Maclaren nói rằng : «Ta có thể sa-ngã dễ mà lên cao, bị đánh thua dễ mà chiến-đấu dũng-cảm hơn.» Ta sống gần Chúa, là Năng-Lực của mình, thì sẽ thấy lời hứa này ứng-nghiệm : «Dầu người té, cũng không nằm sấp-dài, vì Đức Giê-hô-va lấy tay Ngài nâng-dỡ người» (Thi 37 : 24).

Một nhà làm báo có danh-tiếng viết rằng : «Lỗi-lầm là dịp tốt cho ta học một bài hay.» Rồi ông thuật lại cuộc phỏng-vấn viên giám-đốc một hãng kỹ-nghệ lớn : viên này tuyên-bố rằng lỗi-lầm là sách học của ông đã dạy ông hầu hết mọi sự ông hiện biết. Nhiều nhà doanh-nghiệp khác cũng làm chứng như thế. Trong thời-kỳ tập-sự, họ làm nhiều sự lầm-lẫn tai-hại, nhưng chẳng vì đó mà mất lòng tự-tin. Họ cứ thử mãi, và sau nhiều cơn thất-bại, đã nảy ra trí phán-đoán chín-chắn và sự can-đảm bền-vững, thừa sức chống-chọi mọi nỗi khó-khăn. Cuối-cùng nhà làm báo kia nói rằng : «Có người

sống và học-tập, còn kẻ khác thì chỉ sống thôi.»

### Thất-bại là mẹ đẻ thành-công

Khi đã học biết rằng cuộc đời là một thời-kỳ luyện-tập, một nhà trường dạy mình phải tự-trị, vâng-phục và kết-quả, chúng ta chắc không tuyệt-vọng hoặc nói như bà mẹ sâu-thăm kia rằng : «Tôi sẽ không hề cất tiếng hát nữa.»

Bao phen ta nghe tiếng thở-than rằng : «Tôi đã thất-bại, hoàn-toàn thất-bại trong công-cuộc này. Tôi không thể ghé vai gánh-vác nữa.» Sau lời tuyên-bố ấy có tấm lòng không tin-cậy Đức Chúa Trời.

Đối với Ca-lép, các chiến-xa bằng sắt, các thành-trị cao đến tận trời và các con-cháu giềnh-giàng của A-nác, đều không đáng kể, vì ông hoàn-toàn đi theo Đức Giê-hô-va. Ông tin-cậy Đức Chúa Trời, thì mọi sự đều được cả.

Về phần Nê-hê-mi cũng vậy. Khi mọi người chung-quanh ông ngã lòng vì gặp nhiều nỗi hiểm-nghèo, thì ông cứ đứng vững, và có ý nói quả-quyết rằng : «Tôi không ngã lòng vì bàn tay của Đức Chúa Trời tôi ở trên tôi.»

Có người nói rằng : «Đau-dớn vì như cái rây, trong rây đó tin-dỗ mất rơm-rác, còn kẻ giả-hình mất hết can-đảm.» Có lẽ Đức Chúa Trời đương cho anh em chịu đau-dớn ở đời cốt để cất-bỏ hết rơm-rác. Khi ấy, nguyện anh em hãy tự xét mình cần-thận, thử xem trong lòng mình có những gì.

Phụ-nữ thành A-thên đời xưa có tục mỗi năm vẽ một bức tranh tả nạn đói-kém, tung ra ngoài thành mà rằng : «Ra khỏi đói-kém, vào đỡ-ăn ; ra khỏi túng-thiếu, vào dư-dật.» Chúng ta cũng hãy nói bằng môi-miệng rồi bằng công-việc rằng : «Ra khỏi tội-lỗi, vào thánh-khiết ; ra khỏi thất-bại, vào đắc-thắng.» Như vậy, chúng ta sẽ chịu sự sửa-trị một cách nhu-mi, đầy hi-vọng, vì biết rằng «mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu-mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi...» (Rô-ma 8 : 28).

# THANH-NIÊN DIỄN-ĐÀN

## CÁC THỜI-ĐẠI

BÀ D. I. JEFFREY, SÀI-GÒN

### Có bảy thời-đại

1. — Thời-đại của sự Vô-tội (Sáng 1 : 26 đến 3 : 24).
2. — » » » Lương-tâm (Sáng 3 : 22 đến 8 : 14).
3. — » » » Chánh-phủ loài người (Sáng 8 : 15 đến 11 : 26).
4. — » » » Tộc-trưởng (Sáng 11 : 27 đến Xuất 19 : 8).
5. — » » » Luật-pháp (Xuất 19 : 8 đến Sứ-dồ 2 : ).
6. — » » » Ân-diễn (Sứ-dồ 2 : đến Khải 3 : 22).
7. — » » » Một ngàn năm bình-an (Khải-huyền đến đời đời ; I Côr. 15 : 24-28).

**Lời tựa.** — Theo chương-trình của Đức Chúa Trời, thì chúng ta ở đâu? Cõi Hêb. 1 : 2 và I Côr. 10 : 11. Chúng ta là «bạn cùng làm với Đức Chúa Trời.» và Ngài muốn chúng ta nghĩ đến việc của Ngài đương làm. Kinh-Thánh chẳng phải là một sách phiền-phức, khó hiểu; trái lại, Đức Chúa Trời muốn tỏ minh-bạch cho người thiêng-hềng biết về đời mình đương sống đây cùng các thời-đại khác nữa.

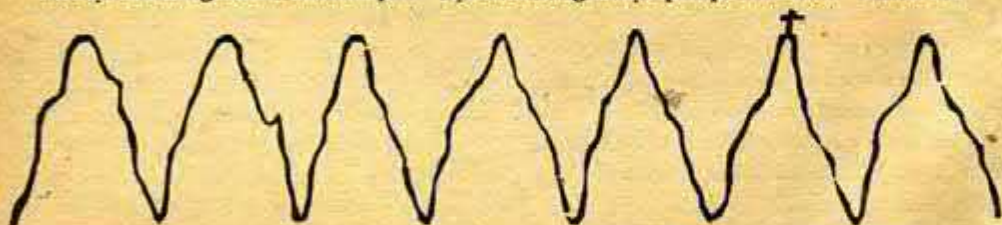
Đức Chúa Jêsus là Đấng dựng nên vũ-trụ (Giăng 1 : 3), và Ngài cũng là Chúa đã sắp-đặt các thời-đại, tức là đã chia thì-giờ từ ban đầu cho đến cuối-cùng. Thật Kinh-Thánh tỏ ra chương-trình của Đức Chúa Trời từ vườn Ê-den cho đến «trời mới đất mới» (II Phiê 3 : 13; Khải 21 : 1).

Đời sau ở Êph. 2 : 7 nghĩa là sử-kỷ của thế-gian từ ban đầu cho đến đời đời. Khi chúng ta tiếp-nhận Đức Thánh-Linh là «Thần Lẽ-Thật» và nhờ-cậy Ngài, thì Ngài sẽ dẫn chúng ta vào mọi lẽ thật (Giăng 16 : 13).

Các thời-đại này là những thời-kỳ mà Kinh-Thánh đặt giới-hạn đặc-biệt; trong những thời-kỳ đó Đức Chúa Trời dùng nhiều cách khác nhau mà xét-xử loài người về tội-lỗi và trách-nhiệm đối với Chúa.

Trong Kinh-Thánh ta có thể thấy rõ những thời-đại này, vì trải qua những thế-kỷ từ ban đầu đến nay, nó chẳng khác nào chót núi cao vậy. Có nhiều việc xảy ra đã chép trong Kinh-Thánh để chỉ về ban đầu hay là cuối cùng của các thời-đại đó.

### Vô-tội Lương-tâm Chánh-phủ Tộc-trưởng Luật-pháp Ân-diễn Bình-an



A-dam thất-bại      Gia-quyển Nô-ê thất-bại      Đông-dồi Nô-ê thất-bại      Đông-dồi Ấp-ra-ham thất-bại      Dân Y-sơ-ra-ên thất-bại      Cả thế-gian thất-bại

Kinh-Thánh dạy bốn điều về các thời-đại này là :

- a) Sự hiểu-biết của loài người.
- b) Đức Chúa Trời lấy cách nào thử loài người.
- c) Sự thất-bại của loài người.
- d) Sự xử-đoán của Đức Chúa Trời.

Ta phải học các thời-đại để biết ý-muốn của Đức Chúa Trời đối với chúng ta trong thời-đại mà chúng ta đang sống đây, hầu cho cách hành-vi cử-chỉ của chúng ta sẽ hiệp với ý của Ngài.

Đức Chúa Trời dựng nên loài người hầu cho loài người làm dân yêu-dấu của Ngài. Chính Chúa là Đấng công-bình, thánh-khiết, và Ngài đòi loài người phải công-bình, thánh-khiết. Đức Chúa Trời yêu-thương nhơn-loại, nhưng Ngài ghét tội-lỗi. Vì Ngài là công-bình, nên buộc phải phạt tội-lỗi.

Đức Chúa Trời biết loài người không thể nào cậy việc làm của mình mà được xưng công-bình, vì sự công-bình của loài người như áo nhớp. Cho nên lúc A-dam sa-ngã, Đức Chúa Trời đã lập phương-pháp cứu-rỗi hầu cho loài người phải nhờ công-lao của một Đấng thay-thế thì mới được sự tha-tội và sự xưng công-bình (Sáng 3: 15, 21). Sự giết con thú chỉ về sự chết đỏ huyết

của Chúa Jê-sus, và áo bằng da chỉ về sự công-bình của Ngài mà Đức Chúa Trời đã mặc cho những kẻ ăn-năn tội, nhờ-cậy công-lao huyết báu của Con Ngài thay-thế cho mình (II Cô-r. 5: 21).

Có một điều loài người khó học lắm, là từ-bỏ mình và dẫu-phục Chúa. Tánh tự-nhiên của loài người là kiêu-ngạo, khoe-khoang vô-cùng. Trải qua mấy thời-đại, Chúa thử dạy loài người bài học này, nhưng, tiếc thay, loài người cứng-cỏi, không thêm học, vì ai bằng lòng học thì phải hạ mình xuống, chịu sự sỉ-nhục, sự xấu-hỗ, phải mất danh-giá, phải bằng lòng chết về ý riêng mình.

Trong mỗi một thời-đại, loài người đã có sự hiểu-biết về ý-muốn Đức Chúa Trời. Nhưng mỗi lần Đức Chúa Trời thử loài người theo sự hiểu-biết của họ, thì loài người đã thất-bại, vì đã cậy việc làm của mình hơn là nhờ Chúa.

Nguyện Chúa cho chúng tôi ngày nay mau tiến-tới trong sự học bài quan-trọng này như Phao-lô theo thư Rô-ma 6-8. Ban đầu Phao-lô đã từng-trải sự bị thua vì cậy sức riêng mà chiến-đấu với tội-lỗi và tánh xác-thịt. Nhưng khi ông đã từ-bỏ mình và chỉ cậy việc làm của Đức Chúa Jê-sus, thì ông đã thắng (Rô. 7: 18; Phil. 3: 3).

## THỜI-ĐẠI CỦA SỰ VÔ-TỘI

(Sáng 1: 26 đến 3: 24)

**Thời-gian.**— Từ lúc loài người được dựng nên cho đến khi bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen.

**Nói về dân nào?**— Thời-đại này can-thiệp đến ông A-dam và bà Ê-va.

**A.**— Sự hiểu-biết của loài người

1.— Biết rõ sự dựng nên trời đất muôn vật (Sáng 2: 7).

2.— Loài người có sự giao-thông thân-mật với Đức Chúa Trời (Sáng 1: 28-30; 2: 8-15).

3.— Loài người có tri-thức và tài-năng (Sáng 2: 19, 20).

4.— Đức Chúa Trời lập giao-ước với loài người (Sáng 1: 28-30).

5.— Số-phận loài người sung-sướng lắm: a) Có đồ ăn (1: 29, 30); b) Cầm quyền (1: 28); c) Có công-việc làm (2: 15); d) Có sự thông-công (2: 18, 21-24).

**B.**— Đức Chúa Trời lấy cách nào thử loài người?

1.— Đức Chúa Trời ra điều-kiện (2: 16, 17).

**C.**— Sự thất-bại của loài người (Sáng 3: 1-13 và II Cô-rinh-tô 11: 3)

1.— Quỷ Sa-tan hỏi một câu đàng cho

loài người phải hổ-nghĩ sự nhơn-lành và sự thông-thái của Đức Chúa Trời (3: 1).

2.—Người nữ làm đồ dùng của quỷ Sa-tan (3: 17). a) Bà bỏ bớt lời Chúa (2: 16); b) Bà thêm vào lời Chúa (3: 3); c) Bà đổi lời Chúa (3: 3 và 2: 17).

3.—Loài người tin lời quỷ Sa-tan (3: 4, 5).

4.—Loài người phạm tội, có kết-quả rất lớn (3: 6-13).

*D. — Sự xú-đoan của Đức Chúa Trời* (3: 23, 24 và Rô-ma 5: 12)

1.—Quỷ Sa-tan bị rửa-sả (3: 14).

2.—Địa-vị của đờn-bà bị đổi khác (3: 16).

3.—Sự cực-nhọc của đờn-ông bị thêm lên (3: 17-19).

4.—Cuối-cùng là sự chết (3: 19 và Rô-ma 5: 12).

*Lời hứa: Sẽ có Đấng Cứu-Thế* (Sáng 3: 15—học thuộc lòng)

### Bài học cho chúng ta

1.—Đừng thêm vào Lời của Đức Chúa Trời.

2.—Đừng cãi-lẽ với ma-quỉ (Giude 1: 9).

3.—Hãy nhớ rằng ma-quỉ nhiều khi nói *phần nửa* lẽ thật.

4.—Đức Chúa Trời hay tìm-kiếm loài người (Sáng 3: 8, 9; Lu-ca 19: 10).

5.—Tội-lỗi khiến cho chúng ta phải kém sự can-đảm.

6.—Những việc công-bình của chúng ta chẳng khác nào áo bằng lá.

7.—Bài học loài người còn nên học là *sự vắng lời*.

### Câu hỏi

1.—Đức Chúa Trời dựng nên muôn vật theo thứ-tự nào?

2.—Thời-đại thứ nhứt là gì?

3.—Thời-đại ấy từ đâu đến đâu?

4.—Đức Chúa Trời lấy cách nào thử loài người?

5.—Khi A-dam phạm tội, Đức Chúa Trời có đợi A-dam đến tìm Ngài không?

6.—A-dam nói câu nào cho ta biết rằng ông hiểu rõ rằng cái áo bằng lá không thể che thân ông? (3: 10).

7.—Câu hỏi thứ nhứt Đức Chúa Trời hỏi loài người là gì? (3: 9).

8.—Câu thứ nhứt trong Kinh-Thánh nói về Đức Thánh-Linh là ở đâu? (1: 2).

9.—Đức Chúa Trời lấy chi che thân của A-dam và Ê-va? (3: 21).

10.—Áo đó làm hình-bóng về cái gì? (Chỉ về áo của sự công-bình mà Đức Chúa Jê-sus mặc cho mọi kẻ tin Ngài).

11.—Tại sao Đức Chúa Trời đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-den? (3: 22).

12.—A-dam làm hình-bóng về ai? (I Cô-r. 15: 45, 47).

13.—Ê-va làm hình-bóng về ai? (Vợ hứa của Đấng Christ: Êph. 5).

14.—Thời-đại này có sự dạy-đỗ nào riêng cho chúng ta?

15.—Cắt nghĩa chữ «*thời-đại*».

16.—Mục-dịch của Đức Chúa Trời trong các thời-đại là gì? (*Còn tiếp*)

## PHẬN-SỰ HỘI-THÁNH ĐÔNG-DƯƠNG

**S**Ự tiến-hành của công-việc Chúa phải theo hai điều-kiện: thiêng-liêng và vật-chất. Phần thiêng-liêng nhờ sự kê-cứu Lời Chúa, cầu-nguyện, thông-công cùng nhau mà được nảy-nở. Còn phần vật-chất trông vào tin-dễ dâng tiền-bạc cách rộng-rãi và tinh-nguyện.

Nay vì Mẫu-Hội tạm không thể gởi tiền sang giúp-đỡ công-việc Chúa ở đây, mỗi-tin-đồ trong Hội-Thánh nên

tùy sức mình gánh-vác phần tài-chánh, hầu cho công-việc Chúa chẳng những không đình-trệ, mà còn nhơn sự thử-thách mà lần-lỡ bội-phần.

Một cơ-hội tốt cho chúng ta tổ lòng yêu-thương Chúa, các tội-lớ Chúa và đồng-bào.

Một cơ-hội tốt cho mỗi người thực-hành những lẽ cao-siêu mà mình đã giảng-dạy hoặc học-biết.

Anh em sao lại bỏ qua?—T. K. B.



## ÁP-RA-HAM DẶNG Y-SÁC

(Sáng 22: 1-14)

Câu gõe: I Cô-rinh-tô 15: 3

Câu hỏi. — 1. Chúa bảo Áp-ra-ham làm gì (22: 1, 2)? 2. Áp-ra-ham có vâng lời Chúa không (22: 3)? 3. Ai ngăn-trở Áp-ra-ham đừng giết Y-sác (22: 10)? 4. Ai làm của-lễ hi-sinh cho chúng ta (Hê 9: 28)?



Gạch dưới những chữ chỉ về đồ-vật Áp-ra-ham đem lên núi: — Sa-rai — Gia-cốp — con dao — Y-sác — củi — lửa — hai người — con chiên — Môi-se.

Gạch dưới những chữ tỏ ra Y-sác làm hình-bóng về Chúa Jêsus: — Chỉ một con — không ích-kỷ — vâng lời — trung-tin — được cha yêu-thương — nhơn-tử.

Đọc câu này được chăng?

«Vi..... yêu-thương..... đến nỗi đã..... của Ngài, hầu cho..... Con ấy, không bị..... mà được sự.....» (Giăng 3: 16).

— BÀ E. F. IRWIN VÀ THẦY PHƯỚC.

**C**ÁC bạn trẻ trong Hội-Thánh hãy cố-gắng mua riêng mỗi người một số Thánh-Kinh Bảo 1942. Ngay bây giờ và lâu năm về sau, Thánh-Kinh Bảo là một bạn-hữu thân-thiết của anh em. Khi anh em lớn tuổi rồi, Thánh-Kinh Bảo sẽ nhắc-nhở anh em những kỷ-niệm êm-đẹp của hồi thơ-ấu.

## THẬT ANH NHỜ EM ĐẤY!

**H**ẢO và Tin là anh em cô cậu, Hảo là con nhà cô, còn Tin là con nhà cậu. Hảo là anh của Tin. Tuy rằng bên cô bên cậu, nhưng tình thân-mật đối với nhau hơn là anh em ruột vậy.

Một bữa Chúa-nhứt kia, Hảo và Tin đồng đi nhà giảng. Lúc giảng xong, hai anh em cùng dắt nhau về nhà. Đang khi đi dọc đường, Tin hỏi Hảo rằng:

— Anh có muốn thực-hành theo bài giảng bữa nay không? Hảo đáp:

— Thực-hành thế nào được, vì ông mục-sư lúc kết-luận nói rằng: «Anh em phải từ-bỏ mọi sự ở thế-gian, chớ kết bè-bạn cùng người tội-lỗi, và phải có lòng yêu-thương tất cả mọi người, nhứt là kẻ thù-ngịch của mình.» Em nghĩ coi, thằng Nhân là kẻ thù nhứt, ghét nhứt của anh, thế nào anh tha nó được?

— Thưa anh, em nhớ lại tuần vừa qua, anh có học câu gốc ở sách Rô-ma 12: 20 và 18 có nói gì?

Hảo —Ồ, nói gì chớ câu Kinh-Thánh đó anh đã lâu-thông, vì anh đã có học đôi ba lần rồi. Câu ấy như vậy: «Vây, nếu kẻ thù mình có đói hãy cho ăn, có khát hãy cho uống, vì làm như vậy khác nào mình lấy những than lửa đỏ mà chắt trên đầu người. Nếu có thể được thì hãy hết sức mình mà hòa.... thuận với mọi người.»

— Tại sao đến hai tiếng «hòa-thuận» anh có hơi run và ập-ợ vậy?

— Vì anh chẳng muốn hòa và chẳng thế nào anh hòa-thuận được, cho nên tới đó anh chẳng muốn đọc, mà nếu không đọc thì chẳng đủ câu mà em đã hỏi anh.

— Thưa anh, nên hiểu rằng những câu Kinh-Thánh nào mà chúng ta đã có học và thuộc rồi, thì nên nhớ Chúa mà làm theo, thì sự học của ta mới có ích-lợi. Chớ không phải chúng ta học để trả nợ cho qua tuần đầu.

— Em nói thế, mà bây giờ anh đã oán-ghét sẵn anh Nhân rồi mới liệu làm sao? Theo ý của anh, thì đều đó để lại một bên, miễn là bây giờ anh hầu việc Chúa sốt-sắng thì thôi.

— Anh ôi! Chẳng thế nào được. Trước khi muốn làm đẹp lòng Chúa, anh cần nên hòa-thuận với anh Nhân kia trước đã.

Tin nói đến đây, Hảo cảm-dộng quá, nước mắt từ từ rơi xuống hai bên gò má. Hảo nghĩ lại rằng: Đã trải qua mấy năm trường cùng cha mẹ tin Chúa, làm một tín-dõ sốt-sắng; nhưng buồn thay, còn sự thù-oán đối với Nhân chẳng khi nào Hảo quên được. Đã nhiều khi nghe mục-sư, thầy giảng dùng nhiều bài đúng như đời của Hảo, thế mà Hảo chẳng ăn-năn hay là cảm-dộng gì hết. Đến nay Hảo nghe Tin nói mấy lời dường như mũi tên bắn vào quả tim cứng-cỏi của Hảo, cho nên Hảo mới khó cầm giọt lụy.

Hai anh em cùng nhau bàn-tán mà đến nhà chẳng hay. Tin cũng đồng vào nhà của Hảo. Khi từ cửa mà vào, mẹ Hảo lấy làm ngạc-nhiên quá. Mỗi khi con mình về đến nhà, thì vui-cười nói chuyện này sang chuyện khác chẳng dứt câu, mà hôm nay gương mặt con có vẻ buồn-thảm khác hẳn thường tuần. Mẹ Hảo hỏi con rằng:

— Tại sao bữa nay con buồn quá thế vậy, con? Hảo đáp:

— Thưa má, bữa nay con buồn thật, nhưng mà vui lắm vì con nhờ em Tin mà nhứt-dịnh sẽ hòa-thuận lại cùng anh Nhân là kẻ thù trước, và là sự thù trái lẽ của con vậy.

Bà Hai vui chi xiết vì thấy con hôm nay được đổi mới khác thường, bèn sai Tin qua nhà Nhân để mời anh qua mà giải-hòa nhau. Ba người trai thanh-niên và một bà lối ngũ-tuần cùng nhau quì gối thiết-tha khấn-cầu với Jesus để tỏ lòng yêu-mến.

Khi cầu-nguyện xong, bà Hai đứng dậy vỗ vai Tin mà rằng :

— Cô xin cảm ơn cháu, vì nhờ cháu mà bai anh của cháu là Hảo và Nhân mới đặng thuận-hòa, vui-vẻ.

Bà Hai vừa dứt tiếng, thì cậu Hảo

đứng dậy vui-vẻ nói lớn lên rằng :

— Thật anh nhờ em đấy !

Cả bốn đều vui-mừng, hớn-hở, cất giọng lên hát những bài thơ thánh nghe rất thánh-thót, du-dương. — *Lê-hữu-Sâm, An-thái-dông.*

## VÀI PHÚT GIẢI-TRÍ

### GIẢI-ĐÁP KỲ TRƯỚC

- 1) **Câu hỏi.** — Giảng 3 : 16.
- 2) **Tranh đố.** — Châm-ngôn 29 : 15 ; 23 : 13 ; 13 : 24.
- 3) **Câu đố.** — 41. — I Vua 13 : 24. 42. — Hương thơm (Gióp 42 : 14). 43. — Quan Xét 9 : 14. 44. — I Sa 14 : 4. 45. — Ha-ba-cúc 2 : 11. 46. — Ê-sai 44 : 27. 47. — Phi-líp (Sứ 21 : 8-9). 48. — Quan 12 : 5-6. 49. — Ê-sai 66 : 3. 50. — Đem dê, bánh và rượu (I Sa 10 : 3 ; cũng xem Sáng 13 : 1-4).

### CÁC BẠN ĐÁP TRÚNG

- 1) **Câu hỏi.** — Cô Bạch-Cúc, cô Ngự-Hương, Tourane; cậu Minh, Gia-định.
- 2) **Tranh đố.** — Cô Bạch-Cúc, cô Ngự-Hương, Tourane; cậu Minh, Gia-định; cô Chiên, Mỹ-thiện; cậu Hớn, cậu Ân, cậu Hiến, Trà-ôn.
- 3) **Câu đố.** — 9 câu : cậu Minh, Gia-định. 7 câu : cô Bạch-Cúc, cô Ngự-Hương, Tourane. 6 câu : cô Chiên, Mỹ-thiện; cậu Chức, Tự-nhiên. 3 câu : cô Thanh-Nhân, Nhị-mỹ; cậu Hớn, Trà-ôn. 1 câu : cậu Ân, Trà-ôn.

Giải-thưởng an-úi. — cậu Minh, Gia-định.

### CÂU ĐỐ KỲ NÀY

51. — Tại thành nào bán một cái đầu lừa 80 siếc-lơ bạc và một góc tư ô ?
52. — Ai ôm kẻ nghịch mà hôn, rồi đâm một nhát gươm chết tốt ?
53. — Người nào trốn dưới một cái giếng, trên miệng giếng có trái phơi lúa mạch ? — *Cậu Anh, An-thái-dông.*
54. — Đâu chếp một cái giường bằng sắt dài 9 thước, ngang 4 thước ? — *Nguyễn-Giáp, Quế-son.*
55. — Ai làm hai cây trụ bằng đồng, một cây cao 18 thước, còn một cây bề tròn 12 thước ? — *Đặng-Khán, Quế-son.*
56. — Sô-phô-ni làm chức gì ở Giê-ru-sa-lem ?
57. — Chỗ nào chếp : « Cát nóng sẽ biến ra hồ, ruộng khô sẽ biến thành suối nước ?
58. — Em của Giô-áp tên là gì ?
59. — Câu nào nói : « Con lượm củi, cha nhen lửa ? »
60. — Ê-li-sa-ma là con trai của ai ? — *Cô Ngọc-Bích, Ba-kê.*

## NHỮNG CON SỐ KỲ-QUẶC

**T**HƯỜNG có những con số hợp lại rất kỳ-quặc. Bạn hãy làm những bài toán dưới đây, sẽ thấy những con số lạ-lùng.

- 1 lần 9 cộng với 2.
- 12 lần 9 cộng với 3.
- 123 lần 9 cộng với 4.
- 1234 lần 9 cộng với 5.
- 12345 lần 9 cộng với 6.
- 123456 lần 9 cộng với 7.
- 1234567 lần 9 cộng với 8.

- 12345678 lần 9 cộng với 9.
- 1 lần 8 cộng với 1.
- 12 lần 8 cộng với 2.
- 123 lần 8 cộng với 3.
- 1234 lần 8 cộng với 4.
- 12345 lần 8 cộng với 5.
- 123456 lần 8 cộng với 6.
- 1234567 lần 8 cộng với 7.
- 12345678 lần 8 cộng với 8.
- 123456789 lần 8 cộng với 9.

— *The Friend (Dayton).*

# TỪ LÒNG ĐẾN LÒNG

## NHỜ AI TÔI ĐƯỢC LÀM GIÁM-MỤC ?

**Lời tòa soạn.**— Xin bạn đọc chú-ý rằng một vài nhánh đạo Tin-Lành vẫn còn giữ chức Giám-mục.

**T**IẾN-SĨ James H. Franklin trải qua lâu năm đã đứng đầu công-việc truyền-giáo ở ngoại-quốc của Hội-Thánh Baptiste. Mấy năm trước đây có lần ông đi xe-lửa ở Phi-châu, bỗng-chức người da đen làm việc trên toa hỏi ông rằng :

— Ông có phải là nhà truyền-đạo không?

— Chính phải, sao ông lại đoán đúng thế?

— Ồ, tôi mới thấy một quyển Kinh-Thánh trên ghế ông ngồi, nên đoán chắc ông là nhà truyền-đạo. Ngày xưa thiếu chút nữa tôi cũng làm nhà truyền-đạo.

— Sao ông lại bỏ con đường ấy?

— Thừa ông, tôi có một người em trai, khi tôi nói với em rằng tôi muốn làm nhà truyền-đạo, thì em nói rằng em đã tin theo Đức Chúa Jê-sus và đương giảng đạo. Chúng tôi bàn-luận, rồi quyết-định rằng em sẽ đi học trường Kinh-Thánh để làm nhà truyền-đạo, còn tôi thì cứ làm việc trên toa xe lửa như thế này. Mỗi tháng tôi gửi tiền nuôi em ăn-học trong trường Kinh-Thánh.

— Em ông thật đã trở nên nhà truyền-đạo chẳng?

— Thừa ông, có, em tôi giảng đạo ở Phi-châu. Người ta gọi em là Giám-mục Scott.

— Giám-mục Scott!

Tiến-sĩ Franklin nhìn người cao-thượng, quân-tử ở trước mặt mình. Giám-mục Scott là viên truyền-đạo da đen thứ nhất được Hội *Méthodiste Episcopale* phong chức giám-mục. Tiến-sĩ Franklin thường đọc bài thuật cuộc đời anh-hùng của Giám-mục Scott ở Phi-châu.

Về sau Tiến-sĩ Franklin đến một thành nhỏ thuộc xứ *Georgie*, nước Mỹ, thì nghe tin Giám-mục Scott có ở đó. Nhờ lại việc trên kia, ông bèn quyết-định đến thăm Giám-mục. Ông đi nghe giám-mục giảng,

rồi tiến lên bắt tay giám-mục mà niềm-nở hỏi rằng :

— Phải chăng Giám-mục có một ông anh làm việc trên toa xe-lửa ở Phi-châu?

Rồi ông thuật lại việc xảy ra trên xe-lửa năm xưa. Giám-mục đáp :

— Phải, chính là anh tôi đó. Nguyễn Đức Chúa Trời ban phước cho anh tôi! Mọi sự tôi được đều là nhờ anh tôi cả.

## HÃY NHÌN-XEM ĐỨC CHÚA TRỜI!

**C**Ó người hỏi một cụ già 70 tuổi về những việc hệ-trọng nhứt trong đời cụ. Cụ kể rằng :

«Mẹ tôi qua đời khi tôi còn bé-dại; khi tôi mười bốn tuổi, cha-tôi cũng qua đời nốt, để lại ba anh tôi và tôi trong cảnh nghèo-túng tối-tăm vô-cùng.

«Chẳng bao lâu ba anh tôi tìm được chỗ nương thân. Còn tôi phải đến ở nhà một người bà-con xa mà tôi chưa từng gặp mặt, tại đó sẽ có thể ở nhờ và được việc làm.

«Với tấm lòng nặng-nề và lo-sợ, tôi cất bước lên đường. Tôi còn phải đi mười lăm phút nữa mới tới đích.

«Đây sợ-hãi, trái tim tôi đập thình-thình, và tôi cứ tự hỏi: «Mai sau ta sẽ ra sao?»

«Tôi ngồi nghỉ dưới bóng cây bồ-đề giây-lát để lấy lại hơi-sức. Dưới đất có một mảnh giấy; tôi tự-nhiên cầm lấy. Và mắt tôi đọc những chữ này :

«Hãy đi đường lương-thiện, và hãy sống một đời không li-tích. Hãy nhìn-xem Đức Chúa Trời mà thôi, hãy cầu-nguyện, hi-vọng và tin-cậy, thì người sẽ thấy những việc lạ-lùng.

«Tôi đã làm theo lời khuyên ấy, và suốt đời tôi, mọi sự ấy đã được ứng-nghiem trọn-ven.»

## HÃY GIỮ CÁ CHO MÌNH!

**Đ**ỪNG cho ai một phần tâm-tri của mình. Anh em cần có cả tâm-tri của mình cho chính mình mà thôi.



của Chúa vẫn rộng hơn và dư-dật hơn sự thiếu-thốn của loài người. «Ép mời vào» nghĩa là tin-đó phải sống-sảng hết lòng giúp người ta mau mau trở lại cùng Chúa. Vì việc này quan-hệ nhưt, nên không dám lãnh-đam hoặc cầu-thả. Chúng ta phải thay mặt Đức Chúa Trời mà khuyên-bảo người tội đến cùng Chúa.

**Câu 24.**— Nếu người ta tìm cơ chữa mình mà không muốn tin Chúa, thì Ngài không ép họ đâu. Hiện nay xem địa-vị của dân Giu-đa thì thật khổ-sở lắm. Cũng vậy, ai qui những sự tạm-thời của đời này hơn là qui sự sống đời đời, thì phải thiệt-hại đời đời vô-cùng.

### Tóm-tắt

1. Mỗi khi đạo-lý của Chúa được giảng ra, thì Chúa muốn kêu-gọi các thánh-giả nhận Ngài. Nhưng Chúa bèn cho mọi người có quyền tự-do nhận Ngài hoặc chối Ngài.

**25 JANVIER, 1942**

## CHÚA TÌM-KIẾM KẸ LẠC MẮT

(Lu-ca 15: 1-10)

**CÂU GỐC:**— Con người đã đến tìm và cứu kẻ bị mất

(Lu-ca 19: 10)

**Lời mở đàng.**— Đức Chúa Jê-sus còn ngồi tại bàn ăn của người Pha-ri-si (đoạn 14). Các người Pha-ri-si và thầy thông-giáo trách Ngài vì Ngài tiếp kẻ tội (xem Ma 9: 11; 11: 19). Cho nên Ngài phán thí-dụ này để bình-vực mình.

Đoạn 15 này bày-tỏ ra lòng yêu-thương của Đức Chúa Trời đối với kẻ tội-lỗi. Thí-dụ về con chiên lạc chỉ về Đức Chúa Jê-sus khi Ngài chịu chết để chuộc lại kẻ bị lạc mất. Thí-dụ về đồng bạc mất chỉ về Hội-Thánh nhờ Đức Thánh-Linh mà đem Kinh-Thánh để soi-sáng loài người. Thí-dụ về con trai phá của chỉ về Đức Chúa Cha và cách Ngài tiếp kẻ tội khi ăn-năn trở về cùng Ngài.

### I. — Người Pha-ri-si lắm-bầm

(câu 1-2)

**Câu 1.**— Các người thâu thuế là người bị bỏ ra ngoài xã-hội. Nghề của họ là nghề có thể làm cho họ dễ ăn tiền hối-lộ và dặt họ vào nhiều tội khác nữa. Vì có đó, người Pha-ri-si rất là khinh-dễ họ và cho họ là người bậy-bạ, vô-dụng, không

2. Đến ngày phán-xét mà thánh-giả tự chữa mình rằng: «Vi ông bà thân tôi ngăn-trở tôi tin Chúa,» thì chắc Chúa không bằng lòng; hoặc nói rằng: «Tôi phải làm việc để nuôi sống, nên không có thì-giờ rảnh để đi nhóm nhà-thờ và lo về phần linh-hồn» cũng không thoát sự hình-phạt.

3. Sự tin theo Chúa vui-vẻ, không khác nào được đi dự bữa tiệc ngon.

4. Những khách nào vội-vàng chọn chỗ tối nhưt để dự tiệc vật-chất, song lại từ-chối không chịu đi dự tiệc thiêng-liêng, thì không khác nào hạng người chỉ vui lòng lợi-dụng kết-quả vật-chất của đạo, nhưng không muốn dự phần thiêng-liêng.

5. Thật mọi sự đã sẵn rồi, như sự tha-thứ, sự thẳng-tội, sự hòa-thuận cùng Chúa, sự vui-vẻ, sự bình-an và sau rốt được lên Thiên-đàng. Vậy, độc-giả có sẵn-sảng đến với Chúa không? Còn cơ nào mà xin kiểu nữa?

có giá-trị gì. Người Pha-ri-si tự xưng là người công-bình, cho nên không chịu giao-thông với họ. Nhưng các người thâu thuế đó không ngại mà đến cùng Đức Chúa Jê-sus, vì thấy Ngài có lòng-nhơn-từ và thương-xót. Họ không cố đến để xem những phép lạ, nhưng đến để «nghe Ngài giảng.» Họ nhận-biết sự thiếu-thốn và sự khuyết-diểm, và mong được sự tự-do và sự bình-an. Không có tội-nhơn nào hoặc người nào xấu nhưt trong thế-gian mà Chúa không tiếp-nhận (Giăng 6: 37).

**Câu 2.**— Khi người Pha-ri-si và các thầy thông-giáo lắm-bầm mà nói rằng: «Người này tiếp những kẻ có tội,» họ chỉ có ý trách và khinh-dễ Ngài. Nhưng, vui thay, lời làm chứng không ngờ đó là một sự thực qui-báu lắm cho chúng ta! Vì duyên-cớ đó Ngài liềm mình mà giảng xuống thế-gian (Lu 2: 11; 5: 30-31; 19: 10).

### II. — Thí-dụ về chiên lạc mất

(câu 3-7)

**Câu 3-4.**— Chúa đã dùng thí-dụ này để tỏ ra một con chiên có giá là đường

nào. Người chủ qui của và tiếc con chiến lạc mất, nên hết sức đi tìm. Đức Chúa Trời cũng yên-thương và qui-chuộng kẻ đã đi lạc mất. Vậy, Ngài ban cho Con một, là Đức Chúa Jêsus, xuống thế-gian để chuộc tội loài người. Dầu con chiến đi lạc mất rồi, nhưng chiến đó vẫn thuộc về chủ mình (xem Giê-rê-mi 50: 6). Chúa không quên những kẻ cách xa Ngài. Một con chiến đã lạc mất là đại-dột lắm, nó không có thể kiếm lối về được; nó cũng không tìm cách gì để giúp đỡ và bình-vực mình; nó cũng cứng đầu nữa. Kẻ tội-lỗi đã hạ-bỏ Chúa y như con chiến đó.

Kẻ chán chiến hết sức tìm con chiến lạc mất đến kỳ được. Đức Chúa Jêsus là Người Chấn hiền-lành. Ngài đã tự hạ mình xuống, lấy hình của loài người tội-lỗi, lại chịu chết để cứu chúng ta khỏi tội cùng sự hình-phạt nữa. Nếu người chán chỉ ngồi ở nhà mà đợi con chiến tự về, thì chắc nó sẽ lạc mất hẳn.

Chúa cũng dùng thí dụ này để quở-trách người Pha-ri-si và các thầy thông-giáo, vì họ là kẻ chán chiến giả, chỉ biết nuôi mình mà không chịu tìm chiến lạc và cũng chẳng chữa lành những con đau, v. v. (xem Ê-xê 34).

**Câu 5-6.** — Trong hai câu này Chúa tỏ ra sự vui-mừng của người chủ khi đã kiếm được con chiến rồi. Đức Chúa Jêsus thương-xót kẻ có tội-lỗi. Ai ăn-năn mà tin Chúa, thì Ngài bẻ ãm vào lòng, và người ấy được giao-thông với Chúa. Ngài ban cho sự sống đời đời; sau này Ngài sẽ đem các tin-đồ về đến nhà Đức Chúa Cha ở trên trời (Giăng 14: 1-3).

**Câu 7.** — Các người thánh ở trên trời cũng vui-mừng cho một kẻ ăn-năn, phương chi Đức Chúa Jêsus, vì Ngài bỏ mạng sống Ngài để cứu kẻ ấy (Êph 5: 25-27; Giu-đe 1: 24-25).

Xin chú ý rằng: Cả Thiên-đàng vui vì

một người ăn-năn. Điều ấy cho chúng ta biết rằng Chúa kể một linh-hồn có giá-trị lắm. Xin chúng ta đừng ngã lòng vì số người tin Chúa là ít; miễn là chúng ta đã «hết sức» tìm-kiếm kẻ lạc mất.

«Chín mươi chín kẻ công-binh» chỉ về người Pha-ri-si, hoặc ai tự xưng mình là công-binh. Không phải là họ không có tội đâu, nhưng họ không chịu nhận tội họ. Trước mặt Đức Chúa Trời, họ cũng có tội như kẻ thâu thuế vậy (xem Ma 5: 20). Không có người nào mà không cần phải ăn-năn (Sứ 17: 30; Lu 13: 5).

### III. — Thí dụ về đồng bạc mất

**Câu 8-10.** — Mười đồng bạc này chỉ về thứ ấn-chỉ mà chàng rề tặng cho vợ lúc làm phép cưới, không khác nào cái nhẫn của người Âu-tây dùng để làm dấu hôn-nhơn (Phục 6: 8). Người Giu-đa buộc ấn-chỉ này trên trán và kẻ là quan-hệ lắm, vì, nếu bà làm mất một cái thì buồn lắm, sợ rằng người chồng cho bà là không trung-tín; thế thì bà hết sức tìm. Bà này làm hình-bóng về Đức Thánh-Linh và cái đèn làm hình-bóng về Kinh-Thánh, vì Lời Chúa soi-sáng ở giữa sự tối-tăm của thế-gian này.

Đồng bạc có hình vua, thì loài cũng có hình Đức Chúa Trời (Sáng 1: 26). Bởi tội-lỗi hình của Chúa bị hư-nát lắm; nhưng Chúa kiếm kẻ có tội cho kỳ được. Khi con chiến bị lạc mất, chính người chán phải đi tìm; khi đồng bạc mất, chính người đờn-bà đó phải đi tìm, chớ không để việc ấy cho người khác đâu.

Vậy, Ngài không ngồi yên tại nơi vinh-hiền mà chỉ thương-xót loài người tội-lỗi đâu. Ngài cũng không để việc cứu loài người cho ai, nhưng chính Ngài làm lấy.

Vì: a) Chẳng có người nào chuộc anh em mình hoặc trả giá chuộc người nơi Đức Chúa Trời (Thi 49: 7). b) Lòng yêu-thương Ngài lớn lắm, đến nỗi Ngài chết thế cho ta (Ê-sai 53: 6 và Gi. 10: 11).

1<sup>er</sup> FÉVRIER, 1942

## TRÁCH-NHIỆM CỦA CÁ-NHÂN ĐỐI VỚI SỰ UỐNG RƯỢU

(Ha 2: 15; Sáng 4: 9-12; Mác 9: 42-48; I Tê 5: 22)

**CÂU GỐC:** — Bất cứ việc gì tựa như đầu ác, thì phải tránh đi

(I Tê-sa-lô-ni-ca 5: 22)

**Lời mở đầu.** — Đề-mục chúng ta có nghĩa rộng hơn nữa, ấy là trách-nhiệm

của cá-nhân đối với mọi người trong mọi sự. Phao-lô nói rằng: «Điều thiện ấy là

đừng ăn thịt, đừng uống rượu, và kiêng-cữ mọi sự chi làm vấp-phạm cho anh em mình» (Rô 14: 21). Các thứ rượu có chất độc, làm hại thân-thể và linh-hồn người ta, đến nỗi làm cho họ xuống địa-ngục. Vì cớ đó, các tín-đồ Chúa phải hết sức chống-cự nó và khuyên người khác đừng dùng. Dầu một người nào có thể uống ít mà biết tri mình cho khỏi say, cũng không nên uống một tí nào, e rằng làm cho kẻ khác vấp-phạm. Mỗi người đều có ảnh-hưởng cho những người khác.

### I. — Khốn thay cho kẻ... (Ha 2: 15)

**Câu 15.** — Trong đoạn này Chúa phán năm lần: «Khốn thay.» Ngài thường thường răn-bảo trước về những sự sửa-phạt sắp xảy ra.

«**Khốn thay**» cho kẻ gom-góp của chẳng thuộc về mình! Nó gánh-vác của cầm rất nặng (Ha 2: 6). Làm người ham-muốn đồ-đặc trước khi có tiền mua, hoặc muốn đồ dùng của kẻ khác để bày trong nhà làm bộ là giàu-có trước mặt hàng xóm. Họ mua chịu, hay là vay-mượn để mặc sang, hoặc cầm-cổ để mua đồ khác. Sự bối-rối, sự đau lòng, sự khốn-nạn vẫn tiếp theo kẻ nào làm như vậy, ấy là không kẻ chủ nợ nữa. Thật khốn thay cho người đó!

«**Khốn thay**» cho kẻ tìm lợi bất-nghĩa cho nhà mình (câu 9)! Làm người sốt-sắng làm giàu-có, không cứ là làm giàu cách nào. Thí-dụ: Họ tưởng có thể bán rượu, thuốc lá, hương, vàng, thuốc phiện hoặc hàng chi khác, miễn là có lời to cho họ. Chúa phán cùng hạng người ấy rằng: «Người đã phạm tội nghịch cùng linh-hồn người» (câu 10).

«**Khốn thay**» cho kẻ lấy huyết dựng ấp, và lấy sự gian-ác xây thành! (câu 12). Ai lấy huyết mà lập nước hoặc sân-nghiệp, ấy phải bị sự xét-đoan của Đức Chúa Trời.

«**Khốn thay**» cho kẻ pha đồ độc cho người lân-cận uống, làm cho nó say! (câu 15). Ai uống rượu nhiều thì mất tiền, mất nhà-cửa, mất sức khỏe và có khi lẫn tri nữa. Các họ-phận thân-thể bị hại và khiến cho người chết sớm. Không có người nào dạy thể-thao mà tin rằng sự uống rượu là có lợi và giúp ích cho sức khỏe. Người làm rượu và người đi cầm-đỡ người khác uống rượu thì có tội hơn người uống rượu.

Trong câu 19 Chúa phán «**Khốn thay**» cho những người thờ hình-tượng!

### II. — Ca-in giết em là A-bên

(Sáng 4: 9-12)

**Câu 9, 10, 11, 12.** — «Tôi là người giữ em tội sao?» Đặng lẽ Ca-in phải làm gương sáng và giúp-đỡ em, nhưng trái lại, có lòng đầy sự ghen-tị và giết em đi. Trước mặt Chúa, ai cũng phải chịu trách-nhiệm để làm gương tốt cho anh em mình. Những người làm gương xấu và khiến anh em mình sa vào tội-lỗi, thì đáng tội bằng kẻ sát-nhơn. Ai dự phần trong sự buôn-bán rượu, thì bị sự rủa-sả của Chúa.

Về phần Ca-in, Chúa phán rằng: «Đất chẳng sanh hoa-lợi cho người nữa; người sẽ lưu-lạc và trốn-tránh trên mặt đất.»

### III. — Đấng Christ răn-bảo những người không chịu lãnh trách-nhiệm đối với kẻ khác (Mác 9: 42-48)

**Câu 42.** — Ai cảm-đỡ một người trẻ tuổi, làm cho bản sa vào tội-lỗi nào có thể làm hại thân-thể hoặc linh-hồn bản thì đáng tội lớn. «Thà buộc cổ đá lớn vào cổ người mà quăng xuống biển còn hơn.»

**Câu 43.** — «Nếu tay người làm cho người phạm tội, hãy chặt nó đi.» Tay, chơn, mắt là những bộ-phận cốt-yếu của người ta. Dầu vậy, nếu nó làm cho mình vấp-phạm, thì thà rằng chặt nó đi mà vào sự sống, còn hơn đủ hết mà xuống địa-ngục trong lửa chẳng hề tắt. Cô-lô-se 3: 5 chép rằng: «Hãy làm chết các chi-thể của anh em, tức là sự gian-dâm, ô-uế, tình-dục, ham-muốn, tham-lam,» e rằng nó cai-trị mình và đưa mình đến sự trầm-luân.

**Câu 44-46.** — Câu này và câu 46 chỉ về một nơi ở ngoài thành-phố Giê-ru-sa-lem, là chỗ có lửa luôn để đốt đồ rác và sáu-bộ ăn các miếng nào mà lửa không thiêu-đốt hết. Chúa dùng sự đó để bày-tỏ sự cực-khổ đời sau của các người không chịu tin theo Ngài để được cứu.

**Câu 45.** — Chớ để chơn đất mình đi chỗ nào không đẹp lòng Chúa, như đi xem chộp bông, đi đến sông bạc, quán rượu, tiệm hút thuốc phiện, cùng những chỗ khác nữa có nhiều bạn-hữu xấu-xa.

**Câu 47.** — «Nếu mắt người làm cho người phạm tội.» Biết bao nhiêu người vấp-phạm vì sự mê-tham của mắt (1 Giăng 2: 16). Chớ nên nhieu những tranh-ảnh

hư-xấu, vì nhìn vào, ai sẽ muốn bắt-chước như người trong ảnh.

**Câu 48.** — Đây là lần thứ ba mà Chúa răn-bảo loài người hãy tránh khỏi địa-ngục. Ngài muốn chúng ta nhớ luôn rằng: Người có tội bị phạt đời đời vô-cùng nơi lửa chẳng hề tắt.

**IV.** — Bất cứ việc gì tựa như đều ác thì phải tránh đi (I Tê 5: 22)

**Câu 22.** — Những người tin theo Chúa không những là phải tránh các việc mà

mọi người đều công-nhận là tội mà thôi, nhưng cũng nên tránh các việc gì tựa như đều ác, nghĩa là các việc mà mình hơi hồ-nghi, không biết rõ-ràng có phải là tội chăng. Nếu mình không chắc là việc lành, thì tức là việc ác.

#### Câu hỏi

1) Tin-đồ của Chúa có nên cho người ta thuê nhà mình để làm ty rượu không?

2) Tin-đồ có nên bán hương vàng, thuốc phiện và rượu để tìm lợi cho nhiều không?

**8 FÉVRIER, 1942**

## TÍN-ĐỒ ĐẲNG CHRIST ĐỐI VỚI CỦA-CẢI

(Lu-ca 16: 10-15, 19-31)

**CÂU GỐC:** — Các người không có thể đã làm tội Đức Chúa Trời, lại làm tội Ma-môn nữa

(Lu-ca 16: 13b)

**Lời mở đầu.** — Theo sách Lu-ca, Đức Chúa Jê-sus nói 3 lần về «người giàu kia» (Lu 12: 16; 16: 1, 19). Chúa tỏ ra người giàu-có hay ích-kỷ biết bao! Chẳng phải mỗi một người giàu là người ích-kỷ cả đâu; nhưng Chúa có ý dạy rằng: Người nào lo làm giàu hơn là lo làm đẹp lòng Chúa và ăn-ở thánh-khiết, thì người đó ở trong một địa-vị nguy-hiểm.

Người nào có tài làm giàu thì phải coi mình như người quân-gia của Chúa. «Cái đền người ta trông-mong nơi người quân-trị là phải trung-ihành» (I Cô 4: 2).

Người giàu trong bài này xuống địa-ngục chẳng phải vì cơ là người giàu ở trong địa-vị sung-sướng đâu! Nhưng vì là người không nghĩ đến Chúa. Ông chỉ tìm-kiếm những sự chơi-bời, vui-sướng của đời tạm này thôi. Nhưng đến lúc qua đời, ông mới tỉnh-thức mà nhận-biết mình là kẻ đại biết bao! Lúc ấy muốn ăn-năn để linh-hồn được cứu, nhưng không kịp nữa!

### I. — Của thật và của bất-nghĩa (câu 10-15)

**Câu 10.** — Một người hiền-lành thật-thà không những trung-tín trong việc lớn mà thôi, lại cũng trung-tín trong mọi việc nhỏ-mọn, hèn-hạ nữa.

**Câu 11.** — «Của bất-nghĩa» chỉ về tiền-bạc. Gọi là bất-nghĩa vì nếu không có

tội-lỗi trong thế-gian thì không cần tiền-bạc mà buôn-bán. Trái lại, các dân-tộc ăn-ở với nhau cách thuận-hòa, không khác nào một gia-đình vui-vẻ. Bởi tội-lỗi thì ai ai cũng có lòng ích-kỷ mà không thương-yêu nhau.

«Của thật» chỉ về của qui-báu mà những người tin Chúa hằng ngày chứa ở trên trời, là nơi không có sâu-mối, ten-rét làm hư, cũng chẳng có kẻ trộm đào ngạch, khoét vách mà lấy (Ma 6: 19-21). Những người chứa tin theo Chúa thì không thể dự phần của-cải qui-báu đó.

**Câu 12.** — Mỗi một người có trách-nhiệm đối với Chúa để làm quân-lý cho Ngài. Của-cải là bởi Chúa mà đến (I Sứ 14: 16); nếu chúng ta không dùng nó một cách đẹp lòng Chúa, thì sẽ mất phần thưởng ở trên Thiên-đàng. Dầu sự cứu-rỗi linh-hồn là do ân-điền Chúa mà thôi, nhưng sự được phần thưởng là do sự hầu việc trung-tín.

**Câu 13.** — Chúa không có ý dạy rằng người giàu không có thể làm con-cái Ngài được đâu; nhưng Ngài có ý dạy rằng: Vì người giàu có lòng ích-kỷ, tham-lam, cho nên không mấy người giàu được cứu linh-hồn. «Các người không có thể làm tội Đức Chúa Trời, lại làm tội Ma-môn (tiền-bạc) nữa.»

**Câu 14.** — Người Pha-ri-si là kẻ ham tiền-bạc, cho nên họ không bằng lòng

nghe lời Đức Chúa Jê-sus dạy-dỗ về tiền-bạc; vì họ bị thua, cho nên họ khiến dân-chúng chê-cười Ngài.

**Câu 15.**— Chúa phán rõ-ràng với người Pha-ri-si. Ngài cáo-trách họ là người chỉ có mục-đích bình-vực mình mà thôi. Chúng ta không có thể che-khuất lòng khỏi mặt Chúa, vì Ngài vẫn thấy các cốt-tích xấu mà chúng ta cố giấu khỏi mắt người ta.

## II. — Người giàu và La-xa-rô

(câu 19-24)

**Câu 19.**— Người giàu ăn-mặc rất-sung-sướng và ăn tiệc hằng ngày.

**Câu 20-21.**— Tên người giàu này không được biên vào sách sự sống trên Thiên-đàng, cho nên cũng không được chép vào Kinh-Thánh. «Người chần-kêu tên chiền mình» (Giăng 10: 3), cho nên tên người ăn-mậy này được chép ở đây. Hằng ngày người nghèo này nằm ngoài cửa người giàu. Mỗi khi người giàu ngồi ăn, thì có đầy-tớ lượng đồ ăn thừa mà quăng xuống cho La-xa-rô. Xem như thế, đủ biết người giàu ít khi để ý đến mà thương-xót địa-vị cực-khổ của người nghèo. Người nghèo này mình cũng đầy ghê nữa, nên có con chó đến liếm ghê người.

**Câu 22.**— Dầu Áp-ra-ham lên Thiên-đàng đã mấy trăm năm về trước, nhưng vẫn tỉnh-thức, chớ không ngủ mê. Ông sẵn-sàng tiếp những người qua đời, là người có đức-tin như ông. La-xa-rô chết, và thiên-sứ đem đê ông vào lòng Áp-ra-ham. Xem như thế đủ biết việc này là việc sau hết mà thiên-sứ làm đê giúp những người được hưởng cơ-nghiệp cứu-rỗi (Hê 1: 14).

**Câu 23.**— Người giàu cũng chết; chắc rằng bà-con, anh em làm đám ma (xác) rất trong-thể. Dầu vậy, linh-hồn phải xuống âm-phủ, là nơi rất đau-đớn.

**Câu 24.**— Khi người giàu ở dưới âm-phủ ngược mắt lên thấy La-xa-rô ở một chỗ bình-an, vui-vẻ, thì xin Áp-ra-ham sai La-xa-rô nhúng đầu ngón tay vào nước mà nhỏ vào lưỡi người giàu đặng làm cho mát lưỡi, vì người bị khổ trong lửa quá dữ.

Xem bài này, chúng ta biết chắc-chắn có một chỗ rất khổ cho những người không chịu ăn-năn tin Chúa lúc còn sống; ấy là địa-ngục. Và lại, chính Đức Chúa Jê-sus, là Đấng rất thương-yêu, cũng dạy như vậy. Còn về phần người ăn-năn tin Chúa, thì lúc qua đời, họ được vào chỗ rất vui-vẻ, sung-sướng, ấy là Thiên-đàng.

Xin chú-ý rằng: Người giàu xuống địa-ngục, không phải là vì sự giàu-có đâu, nhưng là vì sự ích-kỷ của họ. Còn La-xa-rô được cứu linh-hồn chẳng phải là vì sự nghèo đói, nhưng vì là người nhận ơn mà nhờ-cậy Chúa. Lúc còn sống, hai người ở gần nhau trong thành-phố, nhưng lúc qua đời, thì biệt ra liễn. Các con-cái của Chúa qua đời thì được hiệp lại, còn sự chết của người thế-gian với con-cái Chúa thì biệt ra hẳn.

## III.—Sở-phận nhất-định khi qua đời (câu 25-31)

**Câu 25.**— Khi người giàu nài-xin Áp-ra-ham sai La-xa-rô giúp-dỡ, thì Áp-ra-ham trả lời bằng mấy lời mà chúng ta nên để ý đến, ấy là: «Con ơi! Hãy nhớ lại....» Có một sự rất khó cho những người ở địa-ngục, ấy là họ sẽ nhớ rằng lúc còn sống, họ không lợi-dụng những dịp-tiện tốt mà Chúa cho họ đê được cứu. Họ đã phụ-ơn của Chúa, bây giờ Chúa cũng bỏ họ (Châm 1: 24-33).

**Câu 26-31.**— Đương khi người ta còn sống, thì Đức Thánh-Linh thường thường thúc-giục họ hãy ăn-năn tin Chúa; nhưng nếu người ta cứ từ-chối luôn, thì đến kỳ chúng ta qua đời sẽ không còn có dịp-tiện nào nữa (Sáng 6: 3).

Ông Áp-ra-ham không có thể sai La-xa-rô giúp người giàu được, vì có một vực sâu ở giữa. Ông cũng không chịu sai La-xa-rô đến nhà người giàu mà cứu năm anh em của người khỏi xuống địa-ngục, vì là ừng công.

Thời-kỳ này chúng ta không những có lời dạy của Môi-se và của các tiên-tri mà thôi, mà cũng có lời dạy của Đức Chúa Jê-sus và các Sứ-đô cùng sự hành-động của Đức Thánh-Linh nữa. Nếu ai không chịu nghe các Đấng ấy, thì không còn hi-vọng đê được cứu linh-hồn nữa.



15 FÉVRIER, 1942

**ĐỨC CHÚA JÊSUS DẠY SỰ THA-THỨ VÀ BIẾT ƠN**

(Lu-ca 17: 1-4, 11-19)

**CÂU GỐC:—** Hãy ở với nhau cách nhơn-tử, đầy-dẫy lòng thương-xót, tha-thứ nhau như Đức Chúa Trời đã tha-thứ anh em trong Đấng Christ vậy  
(Ê-phê-sô 4: 32)

**Lời mở đầu.**— Khi đã nhận ơn-điền Chúa ban cho rồi, thì chúng ta không lấy làm khó mà tỏ ra ơn đó cho người khác biết. Nhất là Chúa muốn chúng ta tỏ ơn ấy ra cho những người đã làm hại chúng ta. Chúng ta phải tha-thứ nhau cũng như Chúa đã tha-thứ chúng ta vậy. Lại nữa, chúng ta phải tha-đề được tha (Mác 11: 26). Hai ý này không trái nhau đâu. Những người tin theo Chúa đã được tha bởi công-lao của Ngài. Nhưng chúng ta thường thường phạm tội cùng Chúa và làm mất lòng anh em, nên chúng ta cần được sự tha-thứ.

Mỗi khi chúng ta suy-nghĩ về sự không xứng-đáng của mình mà vẫn thấy lòng nhơn-tử, thương-xót của Chúa đối với chúng ta, thì tự-nhiên trong lòng cảm-động mà tạ ơn Chúa và ngợi-khen Ngài.

**I. — Nhiều dịp tỏ sự tha-thứ**  
(câu 1-4)

**Câu 1.**—Đương khi chúng ta ở thế-gian này, không thể nào mà khỏi xảy đến sự gây nên phạm tội. Dầu vậy, mỗi một người có bổn-phận riêng là phải hết sức dừng làm cho kẻ khác vấp-phạm. Chúa phán: «Khốn thay cho ai làm thế!»

**Câu 2.**— Ai tìm dịp làm cho kẻ khác phạm tội, ắt là tội người đó lớn hơn người bị cảm-đổ. Làm cho người trẻ tuổi phạm tội lại còn nặng hơn nữa. Thà rằng chết một cách sĩ-nhục còn hơn.

**Câu 3.**— «Nếu nó ăn-năn, thì hãy tha-thứ.» Khi chúng ta ăn-năn tội, thì Đức Chúa Trời tha-thứ. Vậy, chúng ta phải có thái-độ đó đối với những người nghịch cùng chúng ta. Theo luật-pháp thì phải quở-trách người không chịu ăn-năn (Lê-vi 19: 17). Nhưng phải lấy lòng thương-yêu mà quở-trách. «Ai tưởng mình đứng, hãy giữ kẻ ngã» (I Cô-r. 10: 12; Ma 7: 2; Gal. 6: 1).

**Câu 4.**— Sự tha-thứ của Đức Chúa Trời không có chừng-mực. Chúng ta cũng

phải làm theo như vậy. Có lẽ nhiều người tưởng rằng: Một người cứ phạm tội nhiều và cứ ăn-năn nhiều lần như thế thì không thật-thà. Nhưng hãy nhớ rằng: Chính mình cũng phải nhớ Chúa tha-thứ nhiều lần hơn nữa.

**II. — Mười người phong**  
(câu 11-14)

**Câu 11.**— Đây là lần sau hết mà Đức Chúa Jê-sus đi đường lên thành Giê-ru-sa-lem. Ngài trải qua bờ-cõi xứ Sa-ma-ri và Ga-li-lê; vừa đi, vừa chữa bệnh cho người đau và tỏ ra ân-điền đối với các người lạc mất. Tuy biết Ngài đến Giê-ru-sa-lem sẽ bị chết, nhưng Ngài cứ đi, vì đó là cơ Ngài giảng xuống thế-gian.

**Câu 12.**— Mười người mắc bệnh phong là một bệnh rất khó chữa và cũng rất ghê-gớm nữa. Muốn hiểu rõ thì xem Lê-vi Ký đoạn 13 và 14. Chắc các thầy tế-lễ xem đoạn 13 để biết một người nào có bệnh phong hay không. Nhưng các thầy đó không làm theo đoạn 14; vì xem như trong một khoảng 1500 năm không có một người phong nào được sạch.

Đức Chúa Jê-sus đi tới chỗ những người phong ở, tuy rằng người phong không mời Ngài. Cũng vậy, Chúa muốn cứu chúng ta ra khỏi tội, thì Ngài bỏ nơi vinh-hiến mà đến cùng chúng ta để chữa bệnh tội-lỗi của chúng ta (Rô-ma 5: 8).

**Câu 13.**— «Lạy Jê-sus, xin thương-xót chúng tôi.» Chắc họ đã nghe về Ngài chữa nhiều người phong khác, nên ai nấy đều nhận mình có bệnh và xin Chúa chữa. Cũng vậy, chúng ta nên nhận tội-lỗi mình và xin Chúa cứu-giúp.

**Câu 14.**— «Hãy đi, tỏ mình cùng thầy tế-lễ.» Nghĩ là Ngài hứa rằng họ sắp được lành, vì chỉ người sạch bệnh phong mới có phép đến cùng thầy tế-lễ (Lê-vi 14: 1-3). Họ lấy đức-tin mà «đương đi thì phong lành hết thấy.» Vừa tin, vừa vâng lời, họ được khỏi bệnh.

### III. — Sự biết ơn (câu 15-19)

**Câu 15.** — Trước đây cả mười người phung này đều như nhau cả. Ai ai cũng có bệnh phung, ai ai cũng kêu-cầu cùng Chúa để được chữa. Nhưng sau đó thì có sự khác nhiều. Trong đó có chín người quên trở lại mà cảm-tạ ơn Chúa đã cho họ được lành bệnh. Có khi nào chúng ta quên ơn Chúa không? Sự phụ ơn, bạc-nghĩa là cội-rễ mọi sự thiếu-thốn của chúng ta. Nếu con phồng-đũng (Lu-ca 15) không phụ ơn của cha, thì không đời nào la lên rằng: «Ta đây phải chết đói.» Đức Chúa Trời ban cho ông A-đam và bà Ê-va đủ mọi sự, nhưng họ không biết ơn Ngài. Trong các tội thế-gian nghịch cùng Chúa, thì có tội không biết ơn Chúa (Rô 1: 21) là tội đáng ghê-gớm hơn cả.

Cũng vậy, trong số đông người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, chỉ có hai người được vào xứ Ca-na-an mà hưởng phước Chúa; còn những người khác chết trong nơi vắng vẻ vì lầm-bầm và phụ ơn Chúa. Chúa ban sự sống đời đời cho «ai» biết qui-trọng và nhận ơn đó. Phương-ngôn có câu: «Uống nước phải nhớ nguồn, ăn quả phải nhớ kẻ trồng cây.»

Tại sao chúng ta hay có lòng bạc-nghĩa? Ấy là vì lòng khoe-khoang, kiêu-ngạo, tưởng mình xứng-đáng được phước nhiều. Trái lại, sự thật chúng ta chỉ đáng xuống địa-ngục thôi.

Anh em muốn biết tại sao Chúa đặt loài người trong thế-gian không? Có phải

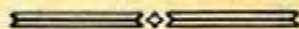
để làm việc không? Không phải! Xem I Phi-e-rơ 2: 9 thì rõ.

**Câu 16.** — Trong 10 người phung đó có một người trở lại ngợi-khen Đức Chúa Trời và cảm-tạ ơn Ngài. Người đó là người Sa-ma-ri, tức là ở ngoài dân Giu-đa. Người này biết qui-trọng Chúa hơn là qui-trọng sự ích-lợi cho mình. Chúng ta hay chú-ý đến những phước của Chúa đã ban cho hơn là qui-trọng Đấng đã ban cho, không?

Theo I Tê 5: 18 và Êph. 5: 20, dầu chúng ta gặp phải việc gì khổ-sở đến đâu, cũng hãy «vi mọi sự» mà cảm-tạ ơn Chúa. Chúng ta tự nhận mình là khổ, nhưng hãy nhìn lại những người xung-quanh chúng ta còn khổ hơn nữa. Chúa vẫn ban phước cho chúng ta quá sự hiểu-biết của chúng ta.

**Câu 17.** — «Còn chín người kia ở đâu?» Chúa qui người Sa-ma-ri vì người biết ơn Ngài. Chín người kia chỉ lo việc riêng của gia-đình mình. Ngài vẫn chú-ý khi chúng ta chỉ cầu-xin Ngài ban phước hoài mà không biết trở lại cảm-tạ ơn Ngài. Chúa rất buồn cho ai làm như vậy.

**Câu 18-19.** — «Đức-tin người đã cứu người.» Chúa ban phước đặc-biệt cho người Sa-ma-ri này vì người biết ơn Ngài. Chúa phán rằng: «Kẻ nào dâng sự cảm-tạ làm của-lễ tôn-vinh Ta» (Thi 50: 23). «Hãy cảm-tạ mà vào các cửa Ngài» (Thi 100: 4). Chính Đức Chúa Jê-sus coi sự tôn-vinh Cha là quan-hệ hơn mọi việc khác (Giăng 17: 4).



22 FÉVRIER, 1942

## CHÚA JÊ-SUS KHUYÊN PHẢI CẦU-NGUYỆN

(Lu-ca 18: 1-14)

**CÂU GỐC:** — Lạy Chúa, xin dạy chúng tôi cầu-nguyện

(Lu-ca 11: 1)

**Lời mở đầu.** — Có lẽ có người hỏi rằng: Tại làm sao phải cầu-nguyện? Chúa đã biết những sự chúng ta cần-dùng rồi chớ? Có phải lời cầu-nguyện của chúng ta đôi ý của Chúa không? Không phải! Nhưng sự cầu-nguyện đôi ý chúng ta đến nỗi ý mình hiệp với ý Chúa.

Chúng ta phải cầu-nguyện là vì:

1) Đức Chúa Trời bảo chúng ta cầu-nguyện.

2) Chính Đức Chúa Jê-sus làm gương sáng về sự cầu-nguyện. Dầu Ngài là Đấng phép-tắc vô-cùng và thông-biết mọi sự, nhưng Ngài vẫn cầu-nguyện. Ngài kể sự cầu-nguyện là quan-hệ hơn mọi việc khác. Phương chi chúng ta là kẻ tội-lỗi, yếu-đuối, thì cần phải cầu-nguyện nhiều hơn.

3) Nếu không cầu-nguyện, thì Chúa không ban phước được. «Anh em chẳng

được chỉ vì không cầu-xin» (Gia-cơ 4: 2).

4) Khi được Chúa trả lời, thì có chứng-cớ chắc-chắn rằng: Chúa của chúng ta là Đấng hằng sống. Ngài nghe và trả lời cầu-xin của các đầy-tớ Ngài.» Phi-líp 4: 6-7 dạy chúng ta rằng: «Chớ lo-phiền chi hết, nhưng trong mọi sự hãy dùng lời cầu-nguyện...»

### I.—Quan án không công-bình (1-8)

**Câu 1.** — «Phải cầu-nguyện luôn, chớ hề mỗi-một.» Nghĩa là đừng ngã lòng nếu chưa được Chúa nhậm lời. Có nhiều khi tội-lỗi của chúng ta ngăn-trở Chúa nhậm lời. Đa-vít nói rằng: «Nếu lòng tôi có chú về tội-ác, ắt Chúa chẳng nghe tôi» (Thi 66: 18). Nghĩa là không những Chúa không trả lời, mà cũng không thèm nghe nữa. Lại nữa, nếu chúng ta cầu-xin trái lẽ để dùng trong tư-dục mình, thì sự cầu-nguyện vô-ích.

**Câu 2.** — Quan án này không phải là hình-bóng của Đức Chúa Trời đâu. Bền-tánh ông này khác hẳn bền-tánh Đức Chúa Trời. Đáng lẽ quan án này phải giữ sự công-bình để giúp-đỡ dân-chúng, nhưng, trái lại, quan hồ sự công-bình để kiếm tư-lợi.

**Câu 3.** — Một người đơn-bà góa bị kẻ nghịch ức-hiếp, bèn đến cùng quan án mà xin xử công-bình. Bà không khác nào một môn-đồ Chúa lúc bị thử-thách quá sức, thì cầu-xin Ngài cứu-giúp.

**Câu 4.** — «Quan án từ-chối đã lâu.» Nếu bà góa có của-cái nhiều, thì chắc quan án vui lòng giúp. Đức Chúa Trời làm quan án công-bình, Ngài không vì nể ai hết.

**Câu 5.** — Dầu quan án không muốn giúp cho bà, nhưng bà không chịu ngã lòng mà cứ đến hoài, làm phiền quan hằng ngày. Bà thuộc về hạng người hay nói cần-rắn nhưc xương. Vì bà góa khuây-rầy quan án, nên quan án bất-đắc-dĩ phải xét lẽ công-bình cho bà. Nếu chúng ta cứ bền-đỡ đức-tin trong sự cầu-nguyện như bà đó, chắc sẽ được kết-quả.

**Câu 6-7.** — Quan án ích-kỷ còn xét lẽ công-bình cho bà góa, thì có lẽ nào Đức Chúa Trời không nghe lời nài-xin của các con-cái Ngài ư?

Có người nói rằng: «Tôi biết sự cầu-nguyện là phải, nhưng tôi không thấy cảm-động mà cầu-nguyện.» Xin nói nữa

rằng: làm khi qui ông bà không có sự thúc-giục đi làm ở các công-sở, hoặc làm ruộng hay nghề gì khác nữa, nhưng ông bà cứ đi làm vì sẽ được kết-quả vật-chất. Chúa bảo: «Phải cầu-nguyện luôn, chớ hề mỗi-một,» thì sẽ có kết-quả thiêng-lêng, cũng như đi làm các công-sở được kết-quả vật-chất vậy.

**Câu 8.** — Khi đến giờ thuận-tiện của Chúa, Ngài sẽ báo-thù các người nghịch cùng Hội-Thánh Ngài. Hiện bây giờ Ngài hằng ngày ban phước, giúp-đỡ cho mọi con-cái Ngài. Khi Ngài tái-làm, ta mới được sự giải-cứ trọn- vẹn.

### II. — Người Pha-ri-si và người thâu thuế (câu 9-14)

**Câu 9.** — «Kẻ cậy mình là người công-bình» chỉ về một hạng người chỉ chăm giữ chủ-nghĩa và các lễ-phép bề ngoài của đạo, nhưng có lòng xấu, vì khinh-dễ kẻ khác là kẻ kém họ trong việc đó.

**Câu 10.** — Đền-thờ được gọi là nhà cầu-nguyện (Ma 21: 13; Ê-sai 56: 7). Ai nấy đều có phép tự-do vào đó. Song trước khi lời cầu-nguyện có thể làm đẹp lòng Chúa, thì người ta phải ăn-năn tự xét lấy mình.

**Câu 11-12.** — Người Pha-ri-si cậy mình là người công-bình, cho nên lấy lòng kiêu-ngạo tự xưng là trọn- vẹn trước mặt Chúa. Có nhiều người cậy mình là công-bình, thường thường tự khoe rằng: «Tôi không phải như người khác đâu.» Người Pha-ri-si không có cố gì mà khoe về sự kiêng ăn và sự dâng phần mười, vì luật-pháp buộc họ phải làm như vậy.

**Câu 13.** — Thái-độ của người thâu thuế thật là khác hẳn với người Pha-ri-si. Người không dám đến gần Nơi Thánh hoặc ngược mắt lên trời nữa, nhưng chỉ đứng xa xa và xin Chúa thương-xót vì mình là kẻ có tội. Đó là lời cầu-nguyện thử nhứt của mỗi người muốn được Chúa tha-thứ và cứu linh-hồn.

Ai chưa biết cầu-nguyện như thế thì thật không phải là con của Chúa.

**Câu 14.** — «Người này trở về nhà mình, được xưng công-bình hơn người kia.» Nghĩa là Chúa tha người này và rửa lòng người sạch hết mọi tội (Ê-sai 66: 2). Còn người kia thì cũng về nhà, nhưng không được tha và được cứu, vì tướng mình không cần ăn-năn.

«Ai tự nhắc mình lên sẽ phải hạ xuống, ai tự hạ mình xuống sẽ được nhắc lên.» Kể cầu-nguyện Đức Chúa Trời phải lấy lòng khiêm-nhường và cung-kinh mới được.

### Câu hỏi

1) Người Pha-ri-si và người thu thuế khác nhau thế nào?

2) Sao Chúa vui lòng đáp lời cầu-nguyện hơn quan án?

3) Chúa có dạy con-cái Ngài phải cầu sự báo-thù kẻ nghịch không?

4) Tại sao ta biết được Chúa đáp lời cầu-nguyện?

5) Xin kể lại mấy kết-quả của sự cầu-nguyện.

1<sup>er</sup> MARS, 1942

## QUYỀN-LỰC CỦA Đấng CHRIST

(Lu-ca 19: 41-48; 20: 1-8)

**CÂU GỐC: — Sao các người gọi ta: Chúa, Chúa, mà không làm theo lời Ta phán?**

(Lu-ca 6: 46)

**Lời mở đầu.** — Đầu đoạn 19 này nói về Đức Chúa JÊSUS vào thành Giê-ri-cô. Tại thành đó Ngài cứu ông Xa-chê và phán lời thí-dụ về những nén bạc. Trong thí-dụ đó, Ngài tỏ ra quyền cai-trị của Ngài. Dầu hiện bảy giờ Đức Chúa JÊSUS bị thế-gian khinh-dễ, chán-bỏ, nhưng Ngài sắp nhận nước Ngài và trở lại làm Vua cả thế-gian. Từ Giê-ri-cô Ngài lên thành Giê-ru-sa-lem, Ngài sai hai môn-đồ đi mở một con lừa và dắt về cho Ngài. Hoặc có ai hỏi sao, thì môn-đồ phải trả lời rằng: «Chúa cần-dùng lừa này.» Dầu cả trời đất thuộc về Ngài, nhưng Ngài cũng phải nhờ con-cái Ngài để đồn ra đạo-lý. Ngài nhờ ông Phi-e-rơ cho Ngài mượn một cái thuyền; Ngài nhờ đờn-bà Sa-ma-ri cho Ngài uống nước; Ngài nhờ cậu con trai cho Ngài năm cái bánh và hai con cá.

Ngài cỡi lừa ấy mà vào thành Giê-ru-sa-lem như Vua thắng trận, theo lời tiên-trị ở Xa-cha-ri 9: 9 và Thi-thiên 118: 26. Cả đám môn-đồ cất tiếng ngợi-khen Ngài (Lu-ca 19: 38-39).

### I. — Sự buồn-bã của Đức Chúa Jê-sus (câu 41-44)

**Câu 41.** — «Ngài khóc về thành» vì Ngài thấy rõ các tội-lỗi gian-ác của thành-phố đó. Trong Kinh-Thánh có chép hai lần nữa Đức Chúa JÊSUS khóc: 1) Tại mộ-mả La-xa-rơ (Giăng 11: 35); 2) Tại vườn Ghết-sê-ma-nê (Hêb. 5: 7).

**Câu 42.** — «Ước gì mấy đã hiểu-biết!» Họ đã có nhiều dịp-tiện mà biết, nhưng lòng cứng-cỏi không chịu làm theo.

**Câu 43.** — «Quân nghịch đảo hổ xung-quanh mây.» Sự đó thật xảy ra 40 năm về sau, lúc quân-binh Rô-ma vây thành Giê-ru-sa-lem và ngăn-trở dân-chúng nhận được lương-thực.

**Câu 44.** — «Không dễ cho mây hôn đá này trên hòn đá kia.» Có lẽ chính môn-đồ Ngài không đã tin lời đó, nhưng mấy năm về sau lời đó được ứng-nghiem vì thành bị hủy hết thấy. «Ngài đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy» (Giăng 1: 11).

### II. — Sự đẹp sạch đền-thờ (câu 45-48)

**Câu 45.** — «Đức Chúa Jê-sus vào đền-thờ.» Trong đền-thờ mọi sự làm chứng về Ngài. Khi đuổi những kẻ bán ở đó, thì Ngài dùng quyền của Ngài như một Con Trai quân-trị nhà Chúa.

**Câu 46.** — «Các người làm thành ra một cái hang trộm-cướp.» Có lẽ khi họ bắt đầu buôn-bán bò, chiên cùng nhiều vật khác và để người đổi bạc dọn hàng tại đền-thờ, họ chỉ có ý giúp-dỡ tiện cho những người ở xa đến; nhưng vì lòng tham-lam của họ, họ lợi-dụng sự đó mà làm giàu-có. Vậy, chúng ta hãy coi chừng, đừng bắt-chước họ vì sẽ bị phạt.

**Câu 47.** — «Hằng ngày Ngài giảng trong đền-thờ,» nghĩa là các hành-lang, theo thói quen của các thầy tế-lễ.

**Câu 48.** — Dân-sự đều chăm-chỉ mà nghe Ngài nói. Mác 12: 37 chép rằng: «Dân đồng vui lòng mà nghe Ngài.» Chỉ có các thầy tế-lễ cả, các thầy thông-giáo và người tôn-trưởng trong dân tìm

phương giết Ngài. Ấy vì họ có lòng ghen-tị, sợ Ngài cầm quyền thay họ.

### III. — Câu hỏi về quyền-phép (20 : 1-8)

**Câu 1.** — Trong tuần-lễ sau chót này, trước khi Ngài chịu chết, Đức Chúa JÊ-SUS cứ rao-truyền Tin-Lành trong đền-thờ. Một ngày kia, các thầy tế-lễ cả và các thầy thông-giáo đến thỉnh-linh dề cãi lẽ với Ngài.

**Câu 2.** — «Ai đã ban cho thầy quyền-phép ấy,» Đức Chúa JÊ-SUS vẫn biết Ngài từ Đức Chúa Trời mà đến và cũng sẽ về với Đức Chúa Trời; cho nên Ngài không ngại mà rủa chơn cho môn-đồ (Giăng 13 : 3-5). Họ có đủ chứng-cớ mà biết bởi quyền-phép nào mà Ngài làm các điều đó: 1) Họ có thể biết bởi các lời tiên-tri của họ. 2) Nhiều lời tiên-tri đã được ứng-nghiem trước mặt họ. 3) Họ đã có nhiều dịp nghe Ngài giảng. Đáng lẽ họ phải hiểu rõ, vì «chẳng hề có người nào đã nói như người này» (Giăng 7 : 46). 4) Ngài đã làm nhiều phép lạ trước mặt họ.

**Câu 3.** — Ngài có thể trả lời trực-tiếp với họ, nhưng Ngài không chịu bàn-luận với những hạng người chỉ muốn binh-vực mình. Dầu vậy, Ngài vẫn ban sự sáng

cho những người có lòng thật-thà mà hỏi về đạo Ngài.

**Câu 4.** — Ngài hỏi một câu: «Phép báp-têm của Giăng bởi trên trời hay là bởi người ta?» Nếu họ nhận phép báp-têm của Giăng bởi trên trời, thì họ không có thể hồ-nghĩ về quyền-phép của Đức Chúa JÊ-SUS bởi đâu mà có; vì Giăng giảng Đức Chúa JÊ-SUS là Đấng Mê-si.

**Câu 5.** — Họ không biết trả lời thế nào và cũng không dám nhận chức-vụ của Giăng là bởi Chúa; vì nhận thế tức là tự cáo mình và nhận sự sai-làm của mình.

**Câu 6.** — Họ cũng không dám nhận phép báp-têm của Giăng là bởi người ta, e rằng bị dân ném đá, vì dân tin chắc Giăng là một đấng tiên-tri.

**Câu 7.** — «Họ trả lời rằng không biết phép ấy bởi đâu mà đến.» Họ trả lời như thế thì tỏ ra lòng không ngay-thẳng của họ, và họ cũng không xứng-đáng dạy-đỗ người ta.

**Câu 8.** — Đức Chúa JÊ-SUS cũng không cho họ biết bởi quyền-phép nào mà Ngài làm những điều đó. Họ có lòng cứng-cỏi không chịu tin những lời đã được tỏ ra rồi, cho nên Đức Chúa JÊ-SUS không bằng lòng giải nghĩa thêm cho họ.

8 MARS, 1942

## ĐẲNG CHRIST BỊ CHẤN-BỎ

(Lu-ca 20 : 9-20)

**CÂU GỐC:**—Khi nào vì cớ Ta mà người ta mắng-nhiếc, bắt-bớ và lấy mọi  
đều dữ nói vu cho các người, thì các người sẽ được phước

(Ma-thi-ơ 5 : 11)

**Lời mở đầu.** — Đoạn 20 này bày-tỏ Đức Chúa Jê-sus bị ngược-đãi bởi các người cầm quyền của dân Y-sơ-ra-ên. Trong khúc thứ nhất có câu hỏi về quyền-phép của Ngài. Bài tuần trước tỏ ra quyền-phép Ngài là do Đức Chúa Trời. Trong khúc thứ hai, Ngài phán thí-đụ về người trồng nho. Kết-luận câu chuyện này là con của chủ vườn bị giết đi. Trong khúc thứ ba, Ngài trả lời câu của mấy kẻ do-thám hỏi về sự nộp thuế. Khúc thứ tư, Ngài trả lời câu của người Sa-đu-sê về sự sống lại và phép cưới đời sau. Trên Thiên-đàng không lấy vợ gã chồng, bởi họ không chết nữa vì giống như thiên-sứ.

Các người cầm-quyền cố-ý ghét-bỏ Chúa Jê-sus. Bây giờ Ngài cũng bỏ họ (Lu 20 :

46-47). Tuy họ đã được sự sáng lớn, nhưng họ không làm theo nên không thể tránh khỏi sự đoán-phạt nặng-nề.

Tuy Đức Chúa Jê-sus bị thế-gian chấn-bỏ, khinh-dễ, nhưng hiện nay Ngài đương ngồi bên hữu Đức Chúa Cha cho đến khi Ngài bắt kẻ nghịch làm bệ chơn Ngài (Lu 20 : 41-43).

### I.—Vườn nho (câu 9-12)

**Câu 9.** — «Người kia» trong thí-đụ này chỉ về Đức Chúa Trời. «Vườn nho» chỉ về dân Y-sơ-ra-ên (Ê-sai 5 : 17). Người trồng vườn nho chỉ về các thầy tế-lễ cả, các thầy thông-giáo và các trưởng-lão của Y-sơ-ra-ên. «Bỏ xứ đi lâu ngày» chỉ về Đức Chúa Jê-sus trở về Thiên-đàng.

**Câu 10-12.**—«Đến mùa nho, chủ sai một dây-tơ....» Người trồng vườn nho cốt lấy nhiều trái (Ê-sai 5: 2, 4). Đức Chúa Trời chọn dân Y-sơ-ra-ên cũng cốt để dân ấy kính-mến và thờ-phượng Ngài. Các dây-tơ làm hình-bóng về các tiên-tri mà Đức Chúa Trời đã sai đến dân Y-sơ-ra-ên để trách dân ấy về tội-lỗi không vâng lời, không công-bình, và để khuyên họ ăn-năn trở lại cùng Chúa. Chúa trông-mong được trái thiêng-liêng, tức là sự kính-mến và sự vâng lời.

Trái lại, «bọn trồng nho đánh dây-tơ, đuổi về tay không; Tiên-tri Giê-rê-mi bị đánh và bỏ ngục; U-ri bị giết; Xa-cha-ri bị ném đá. Bởi lòng gian-ác, họ kẻ các tiên-tri như là thù-nghịch. Tội-nhơn thật không ưng nghe lời cáo-tố tội-lỗi họ.

«Chủ lại sai dây-tơ thứ ba.» Lòng thương-yêu, nhịn-nhục của Đức Chúa Trời rộng-rãi biết là dường nào! Ngài muốn mỗi người ăn-năn và được tha tội.

## II.—Con bị giết (câu 13-15)

**Câu 13.**—«Ta sẽ sai con trai yêu-dấu.» Vì các dây-tơ đã bị chán-bỏ và giết đi, chủ tưởng rằng họ sẽ kính-nể con yêu-dấu. «Khi kỳ-hạn đã được trọn, Đức Chúa Trời bèn sai Con Ngài» (Ga 4: 4). Tuy Ngài là Con một yêu-dấu của Đức Chúa Cha, nhưng Ngài chịu sai đến thế-gian để cứu những con chiến lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên (Ma 15: 24).

**Câu 14.**—«Kìa, ấy là con kế-tự, hãy giết nó.» Con kế-tự tức là Đức Chúa JÊSUS. Đức Chúa Trời đã lập Ngài làm Đấng kế-tự muôn vật (Hê 1: 2). Ngài cũng là Đấng kế-tự nước Đức Chúa Cha và ngôi Đa-vít (Lu 1: 32; Ê-sai 9: 6, 7). Cả dân Y-sơ-ra-ên và thế-gian hiện nay đều quyết-định từ chối Chúa JÊSUS. Như vậy là họ phụ ơn lành của Đức Chúa Trời.

**Câu 15.**—«Họ bèn liệng con trai ấy ra và giết đi.» Kể trồng nho không chịu tiếp-rước Đức Chúa JÊSUS làm Đấng Mê-si và Vua của họ, nhưng bỏ Ngài ra ngoài thành Giê-ru-sa-lem để lập mưu mà chiếm lấy quyền của Chúa. Chúa JÊSUS bị đóng đinh ở ngoài vách thành đó (Hê 13: 11-13). Vậy, chủ vườn sẽ xử họ làm sao? Vì họ giết mất con rồi.

## III.—Người làm vườn bị phạt

**Câu 16.**—«Chủ...lấy vườn giao cho người khác.» Kể làm vườn phải phạt.

Đến năm 70, thành Giê-ru-sa-lem đã bị phá-hủy; còn vườn nho thì đã giao cho kẻ khác. Các thầy cả không kết-quả, thì bây giờ Chúa đã dùng các sứ-đồ, mục-sư và thầy giảng để khuyên-dạy muôn dân phải ăn-năn tin Chúa cho được tha tội.

**Câu 17.**—«Hòn đá thợ xây nhà bỏ ra trở nên đá góc nhà.» Chúa nhắc lại Thi-thiên 118 cho họ chú-ý khi Ngài cỡi lừa vào thành Giê-ru-sa-lem. Các con trẻ hát bài đó. «Hòn đá» chỉ về Đấng Mê-si bị các thầy cả chán-bỏ (Ê-sai 28: 16; Rô 9: 32, 33; I Phi 2: 6, 7).

**Câu 18.**—«Hễ ai ngã nhằm đá này, thì sẽ bị đập nát.» Đối với dân Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa JÊSUS như một hòn đá làm cho vấp-ngã (Rô 9: 32, 33; I Cô 1: 23). Nhà Y-sơ-ra-ên đã vấp chơn trên đá đó, cho nên bị đày và tan-lạc ở giữa các dân (Ê-sai 8: 14). Lúc Đức Chúa JÊSUS tái-làm, Ngài sẽ rơi nhằm các dân ngoại, và họ sẽ bị đập nát (Đa 2: 34, 35, 45), hầu cho các nước thế-gian thuộc về Chúa của chúng ta và Đấng Christ của Ngài (Khải 11: 15).

**Câu 19.**—Bây giờ các thầy cả hiểu Chúa đã phán thi-dụ này để trách họ, nhưng họ không chịu ăn-năn. Họ tìm cách giết Ngài, nhưng vì sợ dân, lại không dám làm. Họ sợ dân hơn là sợ Đức Chúa Trời. Có nhiều người cũng vậy.

**Câu 20.**—«Họ bèn dòm-hành Ngài... hầu để nộp Ngài cho kẻ cầm quyền.» Các thầy cả thấy mình đã bị thua, bèn chọn mấy kẻ do-thâm giã làm người hiên-lành để bắt-bẻ Ngài trong lời nói.

Phe Pha-ri-si và đảng Hê-rốt đã đồng-công hiệp-tác để giết Đức Chúa JÊSUS (Mác 12: 13). Họ đóng đinh Đức Chúa JÊSUS trên cây Thập-tự, đó là một tội rất lớn mà thế-gian chưa từng có (Sứ 3: 13-18).

## Tóm-tắt

1.—Ai nghe giảng về Đức Chúa JÊSUS mà không chịu nhận tội với Ngài, nhưng lòng cứ cứng thêm, thì tội càng nặng hơn.

2.—Ai trung-thành với Chúa thì phải chịu nhiều sự cay-đắng và bị người ta chán-bỏ y như Đức Chúa JÊSUS vậy.

3.—Hễ ai đồng-chịu chịu si-nhục với Đấng Christ đời nay, thì sẽ được cai-trị với Ngài đời sau.

4.—Chúng ta đã tiếp nhận Đấng bị thế-gian chán-bỏ chưa? Ngài đã làm Chủ đời sống của mỗi độc-giã chưa?

# LỊCH XE 1942

Tranh năm mẫu. Đủ ngày tây, ta.

Mỗi ngày một câu Kinh-Thánh.

Phía sau có bảng lịch suốt năm.

**H**IỆN nay bản-quán còn một số ít lịch **xé 1942**. Trong dịp này, chi-hội nào hoặc anh em tín-dồ nào chưa có lịch 1942 của Hội Tin-Lành, xin gửi thơ và tiền về mua ngay kẻo hết. **Chúng tôi sẽ dành cho bạn nào hoặc chi-hội nào biên thơ về trước.** Chỉ bán tiền mặt hoặc gửi lãnh-hóa giao-ngân.

*Giá bán kê cả cước như sau này:*

|                |                 |
|----------------|-----------------|
| 1 quyển 0.60.  | 50 quyển 25.00  |
| 10 quyển 5.50. | 100 quyển 45.00 |

## BỘ SÁCH THẬP-TỰ-GIÁ!

**T**HEO thư-tự gửi đến, nay bản-quán xuất-bản quyền «**CON ĐƯỜNG HẠNH-PHƯỚC**» của ông Mục-sư Lê-dình-Tươi, là quyển thứ hai trong bộ sách Thập-tự-giá. Sách dày 16 trang, bìa in màu rất đẹp; nội-dung giải-bày rõ-ràng về Đức Chúa Jê-sus đã làm trọn luật công-bình của Đức Chúa Trời mà hi-sinh mạng sống Ngài trên cây Thập-tự để cứu-chuộc loài người. Xin anh em mua nhiều mà bán, chắc sẽ có kết-quả bằng nhiều linh-hồn trở lại tin theo Chúa.

*Giá bán kê cả cước như sau này:*

1 quyển 0.02. 100 quyển 1\$50.

## HỘP THƠ

Xin cảm ơn các quý vị đã trả tiền sách và Thánh-Kinh Báo dưới đây \*

Các ông: Ô-v-Huyền 20.00; Ng-v-Thơ 1.85; Ch-v-Cương 7.00; Ch-kh-Lộc 2.00; Ng-v-Sen 0.40; Đ-x-Nhung 7.00; Lê-Động 5.00; Đ-Lạc 2.00; Ng-k-Tương 18.00; Ng-v-Ất 4.00; B-tr-Vân 10.00; Đ-d-Tiến 11.00; Đ-h-Phỷ 10.00; L-tr-Hậu 19.00; B-th-Kế 5.00; H-k-Phúc 8.00; T-nh-Tuân 8.00; Ng-v-Bằng 1.00; Ph-x-Tin 1.60; Ng-og-Chiếu 3.00; L-v-Trâm 2.50; Ng-v-Minh 17.50; Hội Đường-Mộp 2.00; T-th-Quang 10.00; Th-v-Nghĩa 7.00; Đ-v-Điệp 2.00; Ngh-Khanh 1.80; Ng-v-Nhung 21.20; T-v-Bì 4.00; L-v-Phải 3.55; Ng-v-Nhung 2.25; Ng-v-Hòn 19.10; H-ng-Điền 4.20; Tr-v-Chuông 3.35; Ng-v-Trình 4.40; L-v-Sinh 5.80; Ô-v-Kính 1.80; Ng-v-Đàng 14.10; Đương-Nhuần 2.25; Đ-Phương 2.00; Ng-v-Sáng 1.00; Ng-Cơ 8.00; Ph-v-Hiệu 28.00; Ng-v-Nhung 6.00; T-v-Chuông 9.00; Ng-t-Lộc 4.90; T-v-Chuông 12.00; Ph-v-Tranh 4.40; B-t-Đo 10.00; Ng-Cơ 12.00; T-th-Thùy 4.40; Á-d-Trình 1.20; J-Phúc 2.50; Đ-d-Thống 0.35; An-d-Trình 20.00; Ng-v-Xuyến 1.60; Ng-v-Thơ 2.00; Ph-v-Tranh 3.00; T-ng-Hên 4.80; Ng-Đặng 18.55; Ph-Kế 12.40; Châm 2.00; D-t-Ấp 2.40; T-v-Bì 35.30; Tr-v-Giú 3.00; V-d-Chính 6.00; bà Lộc 1.00; V-t-Hạnh 1.20; B-b-Thử 4.00; V-v-Tranh 5.00; Đ-x-Nhung 5.50; D-v-Cần 5.00; Tr-Tùng 4.06; L-v-Cung 12.00; bà Thân 0.40; Ng-v-Ty 9.00; H-v-Thỉnh 3.00; Đ-v-Châu 1.70; Tr-v-Đông 1.00; Ph-d-Hình 15.50; Ng-th-Mần 11.50; L-k-Lưu 6.70; V-v-Tranh 2.00; Ng-Hòn 0.20; Ngô-v-Hương 1.00; Sergent Thiêm 1.00; Ng-t-Bình 3.00; Th-v-Nghĩa 15.00; A-Khôn 1.60; Ph-x-Tin 3.00; J-Phúc 4.20; Đ-v-Bộ 1.00; bà Nhạn 1.00; Ng-t-Điền 0.15; Tr-v-Chuông 10.00; Ng-v-Phần 0.40. (Tính từ 11 Nov, đến 28 Dec. 1941). Bạn nào trả tiền mà không thấy đăng, xin biên thơ cho biết.—N. I. và T. K. B.

Thơ-từ và tiền-bạc, xin gửi càng mau càng tốt cho: Ông Mục-sư Cadman, Quản-lý Nhà-in Hội Tin-Lành, số 1 phố Nguyễn-Trãi, Hà-nội.

# VƠI MỘT ĐỨC-TIN BỀN-VỮNG...

**A**NH em sẽ cùng chúng tôi quả-quyết bước vào một năm mới nữa, là chặng đường thứ mười hai của Thánh-Kinh Báo. Trải qua thời-gian ấy, Thánh-Kinh Báo được toàn-thể Hội-Thánh ủng-hộ, đã sống vẻ-vang, vượt trở-lực, rọi ánh thiêng-liêng vào tâm-hồn tin-dõ và tội-nhơn. Trên con đường dài đã trải qua, Thánh-Kinh Báo có thể tự-hào đã rải muôn ngàn hạnh-phước. Âm-thầm, lặng-lẽ, Thánh-Kinh Báo cố-gắng làm trọn chức-vụ của Chúa và Hội-Thánh giao cho.

## NHƯNG GIỜ NÀY ĐÂY TIẾNG KÊU-GỌI

...**B**ẠN đồng-chí hẳn là thiết-tha, khần-cấp bội phần. Thánh-Kinh Báo phải sống những giờ nghiêm-trọng, rất cần được Hội-Thánh giúp-dỡ mọi phương-diện để cứ đứng vững mà lo tròn phận-sự. Chúng tôi tin chắc-chắn rằng anh em sẽ chẳng nỡ hững-hờ với cơ-quan ngôn-luận độc-nhứt của Hội Tin-Lành Đông-Pháp, nhưng trái lại, sẽ đem hết tâm-lực vun-trồng cho nó xanh-tươi, tốt-đẹp bội phần.

## KÈ TỪ LÚC NÀY, XIN ANH EM

...**L**OẠI-DỤNG mỗi phút, mỗi dịp-tiện để cổ-động cho Thánh-Kinh Báo được tăng số độc-giả bội phần. Đó là sự ước-nguyện duy-nhứt của chúng tôi. Cần nhứt là anh em giúp việc thân tiền càng sớm càng tốt, hầu cho chúng tôi có thể dự-bị đủ vật-liệu cần-dùng trong lúc mọi thứ đắt-đổ này. Mong rằng mỗi một anh em chẳng những làm trọn phận-sự nhưng cũng làm quá phận-sự, chẳng những có ý giúp-dỡ nhưng cũng cố-ý giúp-dỡ. Như vậy, kết-quả sẽ mỹ-mãn và sáng danh Chúa chúng ta.

## ĐỀ ĐÁP LẠI THẠNH-TÌNH CỦA ANH EM

...**N**GÀY càng sâu-xa, dầm-thấm, chúng tôi hứa sẽ chấn-ehnh Thánh-Kinh Báo cả tinh-thần lẫn hình-thức. Dầu phạm-vi hẹp-hoài vì cơ vật-liệu khan và đắt, bài-vở sẽ linh-động, bổ-ích hơn để đức-tin, sự trông-cậy và tình yêu-thương của toàn-thể Hội-Thánh càng thêm vững-vàng, chói-sáng trong những ngày tối-tăm, kinh-khủng này.

**Giá báo vẫn 1\$00 một năm.** Vì cơ hiện-tình, chúng tôi **chỉ gửi báo đến những anh em trả tiền trước**, và phải tạm bỏ lệ tặng báo. Mong rằng anh em lượng xét mà cố-gắng nâng-dỡ Thánh-Kinh Báo.

*Thơ-lừ và tiền-bạc, xin gửi càng sớm càng tốt cho: Mục-sư W. C. Cadman, Quản-lý Thánh-Kinh Báo, 1 Phố Nguyễn-Trãi, Hà-nội.*

---

Lời tòa soạn. — Xin quý ông Mục-sư, Truyền-đạo vui lòng đọc những lời này vào một buổi sáng Chúa-nhứt, và lập sổ mua-báo ngay cho. Đa-lạ!